KIỂM TOÁN

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

NĂM THỨ 11

Số 39/2022 (534)

THỨ NĂM 29/9/2022

www.baokiemtoannhanuoc.vn www.auditnews.vn

PHÁT HÀNH HẰNG TUẦN TRÊN CẢ NƯỚC

CHUYÊN ĐỀ

PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG QUA KIỂM TOÁN: CẦN HÀNH LANG PHÁP LÝ ĐẦY ĐỦ

TRANG 4,5,6,7

CHÍNH TRỊ

Hiệu quả Tháng Thanh niên từ tình cảm, trách nhiệm, nghĩa vụ của cộng đồng

PHẠM THÁI HƯNG

Từ nhiều năm nay, Tháng Thanh niên được cả nước triển khai thực hiện có hiệu quả về nhiều mặt, góp phần thúc đẩy và nâng cao chất lượng phong trào thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tuy nhiên, chất lượng, hiệu quả của Tháng Thanh niên nhìn chung vẫn còn nhiều bất cập, hạn chế bởi các nguyên nhân chủ quan và khách quan khác nhau, dẫn đến kết quả hoạt động chưa được như mong muốn và chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của thanh niên. Nổi lên là tình trạng hoạt động theo phong trào, tùy hứng, chưa rõ trách nhiệm, nghĩa vụ của các lực lượng tham gia...

TRANG 2

GÓC NHÌN

QUYẾT ĐOÁN VÀ HỢP LÝ

TS. VŨ ĐÌNH ÁNH

Ngày 22/9/2022, Ngân hàng Nhà nước công bố từ ngày 23/9, lãi suất tái cấp vốn tăng từ 4%/năm lên 5%/năm; lãi suất tái chiết khấu từ 2,5%/năm lên 3,5%/năm; lãi suất cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng và cho vay bù đắp thiếu hụt vốn trong thanh toán bù trừ của Ngân hàng Nhà nước đối với tổ chức tín dụng từ 5%/năm lên 6%/năm. Lãi suất tối đa đối với tiền gửi bằng đồng Việt Nam (VND) của tổ chức, cá nhân tại tổ chức tín dụng đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng từ mức 0,2%/năm lên 0,5%/năm; lãi suất tối đa áp dụng đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng từ 4%/năm lên 5%/năm, riêng lãi suất tối đa đối với tiền gửi bằng VND tại quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô từ 4,5%/năm lên 5,5%/năm; lãi suất tiền gửi có kỳ hạn từ 6 tháng trở lên do tổ chức tín dụng ấn định trên cơ sở cung - cầu vốn thị trường.

Quyết định của Ngân hàng Nhà nước đã đảo ngược chính sách giảm lãi suất điều hành áp dụng từ hai năm trước do tác động của dịch Covid-19. Từ đó đến nay, tình hình kinh tế tài chính thế giới đã có nhiều biến động khiến cho chính sách nới lỏng tiền tệ thông qua giảm lãi suất cho vay đã không thể tiếp tục thực hiện. Một mặt, lạm phát ở các nước phát triển, đồng thời là những đối tác thương mại và đầu tư hàng đầu của Việt Nam như Mỹ và EU đã tăng vọt lên mức trên dưới 10% và buộc các nước này phải tăng mạnh lãi suất cơ bản để kiềm chế lạm phát. Theo đó, nhiều nước đang phát triển cũng phải tăng lãi suất điều hành để ngăn dòng vốn chảy ra, đảm bảo ổn định cán cân thanh toán.

TRANG 3

HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN

Tập trung xây dựng nguồn dữ liệu số về đối tượng kiểm toán

TRANG 8

KINH TẾ - ĐẦU TƯ

Cụm liên kết ngành thúc đẩy công nghiệp phát triển theo hướng hiện đại

TRANG 10

TÀI CHÍNH - KINH DOANH

Kỳ vọng từ Luật Dầu khí sửa đổi

TRANG 12

Từ nhiều năm nay, Tháng Thanh niên được cả nước triển khai thực hiện có hiệu quả về nhiều mặt, góp phần thúc đẩy và nâng cao chất lượng phong trào thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

HIỆU QUẢ THÁNG THANH NIÊN TỪ TÌNH CẢM, TRÁCH NHIỆM, NGHĨA VỤ CỦA CỘNG ĐỒNG

PHẠM THÁI HƯNG

Từ nhiều năm nay, Tháng Thanh niên được cả nước triển khai thực hiện có hiệu quả về nhiều mặt, góp phần thúc đẩy và nâng cao chất lượng phong trào thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tuy nhiên, chất lượng, hiệu quả của Tháng Thanh niên nhìn chung vẫn còn nhiều bất cập, hạn chế bởi các nguyên nhân chủ quan và khách quan khác nhau, dẫn đến kết quả hoạt động chưa được như mong muốn và chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của thanh niên. Nổi lên là tình trạng hoạt động theo phong trào, tùy hứng, chưa rõ trách nhiệm, nghĩa vụ của các lực lượng tham gia, tính bắt buộc chưa cao, còn ỷ lại, phó thác cho thanh niên, chưa thật sự trở thành công việc chung của toàn xã hội…

Trong nhiệm kỳ 2017-2022, Đoàn Thanh niên KTNN đã triển khai nhiều hoạt động thiện nguyện có ý nghĩa. *Ảnh tư liệu*

Để khắc phục hạn chế, đưa phong trào thanh niên trong đó có Tháng Thanh niên phát triển ngày càng lớn mạnh, đòi hỏi phải có những quy định chặt chẽ, phù hợp, cụ thể của pháp luật về vấn đề này. Luật Thanh niên năm 2020 đã có quy định rất rõ về công tác thanh niên, trong đó có Tháng Thanh niên. Cụ thể tại Điều 9 của Luật Thanh niên quy định:

1. Tháng 3 hằng năm là Tháng Thanh niên. Tháng Thanh niên được tổ chức nhằm phát huy tinh thần xung kích, tình nguyện, sáng tạo của thanh niên để tham gia hoạt động vì lợi ích của cộng đồng, xã hội và vận động tổ chức, cá nhân đầu tư, phát triển thanh niên.

2. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức hoạt động Tháng Thanh niên.

3. Chính phủ, chính quyền địa phương các cấp có trách nhiệm tạo điều kiện về cơ chế, chính sách, nguồn nhân lực để hỗ trợ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cùng cấp tổ chức hoạt động Tháng Thanh niên. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức có trách nhiệm tạo điều kiện, hỗ trợ cho thanh niên tham gia hoạt động Tháng Thanh niên.

Quy định trên của Luật Thanh niên phù hợp với Hiến pháp, pháp luật và thực tiễn Việt Nam, có tác dụng, ý nghĩa rất lớn với hoạt động của phong trào thanh niên và Tháng Thanh niên. Luật thể hiện trách nhiệm, nghĩa vụ chung của cả cộng đồng, nhấn mạnh vai trò của cơ sở, chính quyền cơ sở, vị trí quan trọng của Đoàn Thanh niên trong triển khai thực hiện Tháng Thanh niên. Quy định trên cũng chỉ ra yêu cầu Tháng Thanh niên phải có hoạt động thiết thực, có ý nghĩa, hiệu quả cao nhất, để thực hiện thắng lợi mục tiêu mà Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XI (nhiệm kỳ 2017-2022) đã xác định: "Xây dựng lớp thanh niên thời kỳ mới có lý tưởng cách mạng, bản lĩnh chính trị vững vàng, giàu lòng yêu nước; có đạo đức, lối sống văn hóa, trách nhiệm, tuân thủ pháp luật, yêu chuộng hòa bình; có tri thức, sức khỏe, hoài bão, khát vọng vươn lên. Xây dựng Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thực sự vững mạnh, tập hợp đoàn kết đông đảo thanh niên, xứng đáng là đội dự bị tin cậy của Đảng Cộng sản Việt Nam… Phát huy thanh niên xung kích, tình nguyện, sáng tạo trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa". Đó vừa là tình cảm, vừa là nghĩa vụ, trách nhiệm, vinh dự cao quý của cả cộng đồng và thế hệ trẻ.

> **Tuổi trẻ KTNN luôn gắn chặt các hoạt động của đoàn với nhiệm vụ chính trị của đơn vị, của Ngành, tập trung vào những mũi nhọn, những công việc cần sự tiên phong, sáng tạo, xung kích của tuổi trẻ.**

Kinh nghiệm thực tế cho thấy, Tháng Thanh niên đòi hỏi phải được thực hiện bằng tình cảm để tạo sự phấn khởi, phát huy cao nhất nguồn nội lực cho công tác này. Bằng sự tâm huyết, đam mê với công tác thanh niên sẽ đem lại những kết quả thật sự tốt đẹp, thuyết phục. Nhưng nếu chỉ bằng tình cảm thôi cũng chưa đủ, dễ tạo ra tình trạng được chăng hay chớ, có tính phong trào nhất thời, ngẫu hứng… Vì vậy, cần phải có quy định chặt chẽ để nâng cao tính bắt buộc, xác định nghĩa vụ, trách nhiệm, việc làm thường xuyên của cả hệ thống chính trị, tập thể, cá nhân…, tất cả đều phải vào cuộc. Nhưng trong đó vẫn phải đặc biệt chú ý đến vai trò, vị trí của Đoàn Thanh niên và cấp cơ sở. Cùng với việc phát huy cao nhất vai trò, vị trí của từng cấp, từng người thì phải chú ý mối quan hệ hữu cơ, sự phối hợp chặt chẽ giữa các bên liên quan nhằm tạo ra sức mạnh tổng hợp. Việc tổ chức thanh niên trong các cơ quan, đơn vị Quân đội phối hợp chặt chẽ với tổ chức đoàn thanh niên các địa phương, cơ quan, nhà trường nơi đóng quân trong triển khai Tháng Thanh niên đã để lại hiệu quả cao và nhiều bài học kinh nghiệm quý. Đúng như phát biểu ngày 08/02/2022 của đồng chí Đại tướng Phan Văn Giang - Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng - tại Lễ kỷ niệm 70 năm Ngày truyền thống Thanh niên quân đội và Ban Thanh niên Quân đội (08/02/1952 - 08/02/2022): "Những năm qua, lực lượng thanh niên quân đội đã xung kích, sáng tạo thực hiện tốt mọi nhiệm vụ trên nhiều lĩnh vực, góp phần nâng cao vị thế, uy tín của quân đội và đất nước trên trường quốc tế, thiết thực bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa, đẩy lùi thiên tai, bão lũ và đại dịch Covid-19; tô thắm hình ảnh, phẩm chất cao đẹp Bộ đội Cụ Hồ trong thời kỳ mới".

Tháng 7/2022 vừa qua, Đại hội lần thứ X Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Kiểm toán nhà nước (KTNN) đã thành công tốt đẹp. Trong nhiệm kỳ IX (2017-2022), Đoàn Thanh niên KTNN đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình với nhiều cách làm sáng tạo, phù hợp, đem lại kết quả thiết thực. Tuổi trẻ KTNN đã thường xuyên tổ chức các tọa đàm về nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, về văn hóa ứng xử, đạo đức, tác phong của người làm kiểm toán và hàng trăm hoạt động tri ân, tình nghĩa, phổ biến giáo dục pháp luật, quy định của Ngành; hơn 200 đề tài khoa học cấp Bộ và cấp cơ sở được bảo vệ thành công với chất lượng tốt… Đạt được kết quả trên là nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của cấp ủy, đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động toàn Ngành và nỗ lực phấn đấu của tuổi trẻ KTNN. Tuổi trẻ KTNN luôn gắn chặt các hoạt động của đoàn với nhiệm vụ chính trị của đơn vị, của Ngành, tập trung vào những mũi nhọn, những công việc cần sự tiên phong, sáng tạo, xung kích của tuổi trẻ. Thông qua các hoạt động xung kích thực tiễn của tuổi trẻ cũng là biện pháp để tổ chức đoàn, tổ chức đảng rèn luyện đoàn viên thanh niên, phát hiện bồi dưỡng các nhân tố tích cực, ưu tú với Đảng, với Ngành. Những kết quả, cách làm hay trên đây đã góp phần tích cực vào sự phát triển của ngành KTNN thời gian qua và là vinh dự, động lực để tuổi trẻ KTNN tiếp tục rèn luyện phấn đấu thực hiện tốt tinh thần Đại hội X của Đoàn Thanh niên KTNN đã đề ra: "Xung kích - Bản lĩnh - Trách nhiệm - Chuyên nghiệp - Đổi mới - Hội nhập".

Mong rằng, những bài học thành công, kinh nghiệm quý từ phong trào thanh niên và hoạt động Tháng Thanh niên của Quân đội và KTNN cần được tổng kết, nhân rộng, rút kinh nghiệm trên phạm vi cả nước để góp phần thúc đẩy công tác thanh niên được triển khai tốt hơn trong thời gian tới./.

NHỮNG NHIỆM VỤ MANG Ý NGHĨA SỐNG CÒN CỦA XÂY DỰNG ĐẢNG!

BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG LÀ BẢO VỆ ĐẢNG, CƯƠNG LĨNH CHÍNH TRỊ, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG; BẢO VỆ NHÂN DÂN; BẢO VỆ LỢI ÍCH QUỐC GIA, DÂN TỘC… ĐÂY LÀ NHIỆM VỤ HẾT SỨC QUAN TRỌNG, CẦN THIẾT, MANG Ý NGHĨA SỐNG CÒN CỦA CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG.

THÀNH ĐỨC *(ghi)*

Cần thiết phải bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Khẳng định sự cần thiết phải bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, TS. Lê Hải Bình - Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương - cho biết: Từ khi thành lập đến nay, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn coi trọng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Ở mỗi thời kỳ lịch sử, nhất là những bước ngoặt, thời điểm khó khăn của cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam càng chú trọng tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện nhiệm vụ quan trọng này.

Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới (Nghị quyết 35) xác định: Bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng là một nội dung cơ bản, sống còn của công tác xây dựng Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân. Nhiệm vụ này góp phần quan trọng trong việc giữ vững vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng; giữ vững bản chất giai cấp công nhân của Đảng, làm cho Đảng thực sự là một Đảng cách mạng chân chính, đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và dân tộc Việt Nam.

Đồng thời, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng sẽ góp phần làm cho toàn Đảng, mỗi cán bộ, đảng viên thống nhất mục tiêu, quan điểm, lập trường tư tưởng chính trị; làm trong sạch bộ máy của Đảng, Nhà nước, làm tăng thêm sức mạnh cho Đảng, để Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ Nhân dân giao cho. Bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng là để củng cố sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, khối đại đoàn kết toàn dân tộc; giữ vững sự ổn định chính trị, củng cố lòng tin của Nhân dân đối với Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa. Công tác này còn góp phần đấu tranh, ngăn chặn, vạch trần những âm mưu, thủ đoạn của bọn cơ hội chính trị và các thế lực thù địch chống phá phong trào cách mạng vô sản, tăng cường và củng cố tinh thần đoàn kết quốc tế vô sản trong bối cảnh hiện nay.

> Hơn 3 năm thực hiện Nghị quyết 35 của Bộ Chính trị khóa XII, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 35 Trung ương (Ban Tuyên giáo Trung ương) đã thể hiện rõ vai trò đầu mối kết nối, tập trung chỉ đạo, chủ động phối hợp với Ban Chỉ đạo 35 các ban, Bộ, ngành, địa phương chỉ đạo các đơn vị chức năng theo dõi, nắm chắc tình hình hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; tuyên truyền thông tin tích cực, chủ động viết bài đấu tranh phản bác đăng tải trên báo chí, internet, mạng xã hội; đấu tranh, ngăn chặn, bóc gỡ, triệt phá thông tin xấu độc, xử lý nghiêm các đối tượng vi phạm…

Đại hội XIII của Đảng đã nhận định về hoạt động chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch, tổ chức phản động, phần tử cơ hội, bất mãn chính trị. Điều đó cho thấy những nguy cơ, thách thức và đòi hỏi chúng ta phải tăng cường hơn nữa công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong thời gian tới.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh với các thế lực thù địch chống phá Đảng, Nhà nước và khối đại đoàn kết dân tộc, bảo vệ tổ chức, bảo vệ cán bộ vẫn còn thiếu chủ động. Chính vì vậy, tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là giải pháp để khắc phục hạn chế này.

Tiếp tục bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng

Nghị quyết 35 xác định: Bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, củng cố và tăng cường niềm tin khoa học vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; giữ vững sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận xã hội và niềm tin của Nhân dân với Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động trong tình hình mới; góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, phát huy sức mạnh toàn dân tộc...

Để thực hiện mục tiêu trên, theo TS. Lê Hải Bình, cần tập trung vào các nhiệm vụ, giải pháp sau: Tiếp tục làm cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân nhận thức ngày càng sâu sắc, đầy đủ hơn những nội dung cơ bản, giá trị to lớn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của đời sống xã hội, xây dựng văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Phát huy sức mạnh tổng hợp của các cơ quan báo chí, xuất bản, truyền thông; vận dụng tổng hợp các hình thức tuyên truyền, kết hợp chặt chẽ với đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả tuyên truyền, góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, kiên quyết xử lý kịp thời, nghiêm minh những tổ chức đảng, đảng viên vi phạm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng. Tiếp tục làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ; chủ động phát hiện, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các đối tượng chống đối, phần tử cơ hội, bất mãn chính trị.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý và sử dụng internet, mạng xã hội. Trong đó, chú trọng xây dựng, hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với sự phát triển nhanh của internet, mạng xã hội trong tình hình mới. Kiên quyết đấu tranh, loại bỏ, ngăn chặn, xử lý đối với các nhà mạng, cơ quan chủ quản báo chí, trang thông tin điện tử… và các cá nhân lưu trữ, cung cấp, đăng tải, phát tán thông tin giả mạo, sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, nói xấu, kích động, chống phá trên internet, mạng xã hội.

Xây dựng lực lượng chuyên trách theo hướng tinh gọn, đủ mạnh; đồng thời phát huy cao nhất trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, nhất là người đứng đầu trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Phát huy tốt vai trò của các lực lượng tác chiến không gian mạng, an ninh mạng; phòng ngừa, nhận diện, phát hiện, ngăn chặn, xử lý và gỡ bỏ thông tin xấu độc, những dịch vụ, hành vi vi phạm pháp luật, đe dọa an ninh quốc gia, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội, phương hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân./.

Quyết đoán và hợp lý

Tiếp theo trang 1

Đối với một nền kinh tế có độ mở lớn như Việt Nam thì ổn định cán cân thanh toán luôn là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Do đó, mặc dù lạm phát ở Việt Nam vẫn đang được kiểm soát tốt dưới mức Quốc hội cho phép song việc tăng lãi suất điều hành là cần thiết, không phải nhằm mục tiêu kiểm soát lạm phát mà nhằm mục tiêu lớn hơn là ổn định kinh tế vĩ mô, tạo cơ sở phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Hơn thế nữa, chính việc Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) liên tục tăng lãi suất cơ bản với mức độ lên tới 75 điểm cơ bản mỗi lần làm cho USD lên giá mạnh so với hầu hết các đồng tiền khác trên thế giới. Chỉ số USD tăng vọt lên trên 110 điểm khiến cho hàng loạt quốc gia phải phá giá nội tệ một cách chủ động hoặc phần lớn là bị động, thậm chí đến hàng chục phần trăm. Trong bối cảnh đó, áp lực giảm giá của VND ngày càng lớn và việc đến nay VND chỉ mất giá chưa tới 4% đã là nỗ lực lớn của Ngân hàng Nhà nước nhằm ngăn ngừa những hệ lụy từ việc buộc phải phá giá VND. Để giảm áp lực cho chính sách tỷ giá hối đoái và bảo toàn quỹ dự trữ ngoại hối, tăng lãi suất điều hành là một lựa chọn sáng suốt và hợp lý, cho thấy sự phối hợp tốt chính sách lãi suất với chính sách tỷ giá hối đoái. Hơn nữa, lãi suất điều hành tăng còn đồng bộ với chính sách tín dụng nỗ lực duy trì tốc độ tăng tổng hạn mức tín dụng năm 2022 khoảng 14% đi đôi với thúc đẩy cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng và nâng cao chất lượng tín dụng.

Bên cạnh đó, việc chọn thời điểm tăng lãi suất điều hành vào cuối quý III/2022 chứng tỏ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã tính toán kỹ về độ trễ tác động của chính sách tiền tệ khi hướng chính sách này không chỉ vào thực hiện các mục tiêu tăng trưởng và kiềm chế lạm phát quý cuối năm 2022, mà quan trọng hơn là thực hiện các mục tiêu kinh tế vĩ mô năm 2023 trong bối cảnh kinh tế toàn cầu được dự báo có nhiều bất ổn, không chỉ lạm phát cao mà thậm chí có thể đi kèm với suy thoái kinh tế.

Để thực thi chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt và hiệu quả thì Ngân hàng Nhà nước rất cần sự đồng thuận, ủng hộ của Đảng, Quốc hội và Chính phủ cũng như toàn xã hội. Chính sách lãi suất và chính sách tỷ giá hối đoái dù có phối hợp với nhau tốt đến đâu thì cũng không thể phát huy hiệu quả nếu thiếu sự phối hợp đồng bộ với các chính sách kinh tế vĩ mô khác như: Chính sách tài khóa; chính sách quản lý nợ công và nợ nước ngoài; chính sách thu hút đầu tư nước ngoài, cả vốn đầu tư trực tiếp lẫn gián tiếp; chính sách thương mại hàng hóa cũng như dịch vụ...

Tóm lại, mặc dù mục tiêu phục hồi tăng trưởng kinh tế đồng thời kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô của Việt Nam đối mặt với rất nhiều thách thức và điều kiện bất lợi từ kinh tế thế giới song chính những lựa chọn chính sách quyết đoán, sáng suốt, kịp thời và hợp lý như tăng lãi suất điều hành đã, đang và sẽ củng cố niềm tin của mỗi chúng ta vào khả năng biến mục tiêu thành hiện thực./.

KTNN là một trong những cơ quan trực tiếp có trách nhiệm phát hiện và phối hợp xử lý tham nhũng.

Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018.

PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG QUA KIỂM TOÁN: CẦN HÀNH LANG PHÁP LÝ ĐẦY ĐỦ

HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT ĐỂ NÂNG CAO HIỆU QUẢ PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

VIỆC HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC (KTNN) LÀ GIẢI PHÁP QUAN TRỌNG ĐỂ NÂNG CAO HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG (PCTN). DO ĐÓ, KTNN CẦN TIẾP TỤC CỤ THỂ HÓA LUẬT KTNN, RÀ SOÁT, KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI CÁC LUẬT, QUY ĐỊNH LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA KTNN NHẰM ĐẢM BẢO TÍNH THỐNG NHẤT, ĐỒNG BỘ, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU THỰC TIỄN.

KTNN đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả PCTN, lãng phí. *Ảnh tư liệu*

TS. VŨ THANH HẢI
Vụ trưởng Vụ Pháp chế, KTNN

Sau khi địa vị pháp lý của KTNN được quy định tại Hiến pháp năm 2013, hệ thống pháp luật về KTNN đã cơ bản hoàn thiện, tạo thuận lợi để KTNN phát huy tốt vai trò, trách nhiệm trong PCTN, lãng phí.

Trách nhiệm phát hiện và phối hợp xử lý tham nhũng

Luật PCTN năm 2018 đã xác định KTNN là một trong những cơ quan trực tiếp có trách nhiệm phát hiện và phối hợp xử lý tham nhũng, đồng thời, bổ sung quy định thẩm quyền và trách nhiệm của KTNN trong kiểm toán vụ việc có dấu hiệu tham nhũng (Điều 61, Điều 62). Không chỉ vậy, Điều 64 của Luật này còn quy định việc xử lý vi phạm trong hoạt động thanh tra, kiểm toán quy định mức độ xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự trong trường hợp sau khi kết thúc thanh tra, kiểm toán mà cơ quan thẩm quyền khác phát hiện có vụ việc tham nhũng xảy ra tại cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tiến hành thanh tra, kiểm toán về cùng một nội dung để nhằm tăng cường hơn nữa trách nhiệm của cơ quan thanh tra và KTNN trong PCTN, lãng phí.

Khoản 5, Điều 5 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cũng quy định: "Cơ quan thanh tra, KTNN có trách nhiệm phối hợp với cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong việc phát hiện và xử lý tội phạm. Khi phát hiện vụ việc có dấu hiệu tội phạm thì phải chuyển ngay các tài liệu, đồ vật có liên quan và kiến nghị cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát xem xét, khởi tố vụ án hình sự".

Điều 10, Luật KTNN năm 2015 quy định KTNN có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân và các cơ quan khác của Nhà nước để xem xét, xử lý những vụ việc có dấu hiệu phạm tội, vi phạm pháp luật được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán.

> Giai đoạn 2016-2021, KTNN đã kiến nghị xử lý tài chính hơn 353.700 tỷ đồng; chuyển 20 vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán sang cơ quan Cảnh sát điều tra để điều tra làm rõ và xử lý theo quy định; 2 vụ việc báo cáo Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Bộ Công an điều tra xử lý; cung cấp 498 hồ sơ, báo cáo kiểm toán và các tài liệu liên quan cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phục vụ công tác điều tra, kiểm tra, giám sát; kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế 786 văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý sai quy định hoặc không phù hợp với thực tiễn…

Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN đã bổ sung một số nhiệm vụ về PCTN của KTNN như: Thực hiện nhiệm vụ PCTN theo quy định của Luật PCTN (điểm b, khoản 2, Điều 1); Tổng Kiểm toán nhà nước có trách nhiệm ban hành Quy trình kiểm toán vụ việc có dấu hiệu tham nhũng để quy định trình tự, thủ tục tiến hành kiểm toán, việc xác minh, làm rõ vụ việc tham nhũng, việc công khai báo cáo kiểm toán vụ việc có dấu hiệu tham nhũng (khoản 4, Điều 1)…

Từ năm 2016 đến nay, hằng năm, KTNN đều rà soát và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, quản lý nội bộ để triển khai Hiến pháp, Luật KTNN nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả, hiệu lực kiểm toán, phát huy vai trò của KTNN trong PCTN, lãng phí. Ngoài ra, để nâng cao chất lượng kiểm toán, Tổng Kiểm toán nhà nước đã ban hành nhiều văn bản về công tác kiểm soát chất lượng, thanh tra, báo cáo, kế hoạch kiểm toán.

Bên cạnh đó, để đảm bảo sự thống nhất và đồng bộ giữa pháp luật KTNN với các luật khác, KTNN đã tích cực góp ý, đề xuất sửa đổi, bổ sung đối với các dự án luật quan trọng có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của KTNN như: Luật Thanh tra, Luật PCTN, Luật Quản lý thuế, Luật Đầu tư công, Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật Bảo vệ bí mật nhà nước… Các ý kiến của KTNN đã được các đơn vị soạn thảo xem xét và tiếp thu bổ sung trong các luật chuyên ngành này.

Các định hướng hoàn thiện pháp luật Kiểm toán nhà nước

Tuy nhiên, trong bối cảnh hệ thống pháp luật của Việt Nam vẫn còn những khoảng trống, thiếu đồng bộ, pháp luật KTNN vẫn cần tiếp tục được hoàn thiện nhằm đảm bảo đúng định hướng của Đảng, tuân thủ các quy định chung của Nhà nước và tăng cường pháp chế trong hoạt động của KTNN.

Theo đó, để nâng cao hiệu lực, hiệu quả PCTN, lãng phí, KTNN cần tiếp tục hoàn thiện Luật KTNN theo hướng bảo đảm bao quát nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát mọi nguồn lực tài sản công; xem xét bổ sung quy định về mối quan hệ phối hợp giữa KTNN với Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trong hoạt động kiểm toán. Đặc biệt, KTNN cần xem xét, bổ sung thẩm quyền của kiểm toán viên áp dụng các biện pháp ngăn chặn việc tẩu tán tài sản khi phát hiện có dấu hiệu tội phạm tham nhũng kinh tế.

Cùng với đó, KTNN cần xây dựng và hoàn thiện các văn bản để cụ thể hóa Luật KTNN và phối hợp với các cơ quan có liên quan hoàn thiện các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật KTNN. Cụ thể như: Hoàn thiện việc xây dựng pháp lệnh xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực KTNN; xây dựng Thông tư liên tịch trong việc trao đổi, cung cấp thông tin về PCTN, Thông tư liên tịch trong việc chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra đối với các vụ việc phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán và phối hợp khi tham gia tố tụng.

KTNN cần nghiên cứu, ban hành cơ sở pháp lý để phù hợp với vai trò và trách nhiệm của KTNN trong PCTN và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí như: Ban hành quy định về PCTN trong hoạt động KTNN theo quy định của Luật PCTN và Luật KTNN; quy định đầy đủ về kiểm tra, đối chiếu các hoạt động có liên quan đến quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công của đơn vị được kiểm toán; xây dựng quy định thực hiện nhiệm vụ trình ý kiến của KTNN để Quốc hội xem xét, quyết định chủ trương đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia, dự án trọng điểm quốc gia. Rà soát, bổ sung quy định hướng dẫn (hoặc quy chế phối hợp) về chuẩn bị ý kiến của KTNN đối với dự toán ngân sách và phương án phân bổ ngân sách trung ương…

Tùy thuộc vào lộ trình sửa đổi các luật, văn bản quy phạm pháp luật liên quan, KTNN phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, kiến nghị sửa đổi các luật, các văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức và hoạt động của KTNN để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và yêu cầu thực tiễn.

Để chủ động hơn nữa trong công tác PCTN, KTNN cần ban hành Quy trình kiểm toán vụ việc có dấu hiệu tham nhũng; xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá hiệu lực, hiệu quả PCTN, lãng phí trong hoạt động kiểm toán; nghiên cứu các vấn đề pháp lý có liên quan trong hoạt động tố tụng để bảo vệ lợi ích hợp pháp của KTNN khi có yêu cầu./.

TIN VẮN

- Mới đây, ***Bí thư Ban cán sự đảng, Bí thư Đảng ủy, Phó Tổng Kiểm toán nhà nước, phụ trách KTNN Ngô Văn Tuấn*** đã chủ trì cuộc họp Ban cán sự đảng, Ban Thường vụ Đảng ủy KTNN tháng 9/2022 và Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ KTNN lần thứ 10.
- ***Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Hà Thị Mỹ Dung*** vừa tham dự cuộc họp của Thường trực Ủy ban Tài chính - Ngân sách Quốc hội.
- ***Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Nguyễn Tuấn Anh*** vừa tham dự cuộc họp của Ủy ban Văn hóa, Giáo dục của Quốc hội.
- Ngày 26/9, ***Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Đặng Thế Vinh*** đã tham dự Phiên họp của Thường trực Ủy ban Kinh tế của Quốc hội về tình hình thực hiện tái cơ cấu Tập đoàn Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam và kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của Tổng công ty Công nghiệp Tàu thủy.
- Ngày 27/9, ***Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Nguyễn Tuấn Anh*** đã tham dự hội nghị triển khai thực hiện Chương trình giám sát của Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2023./.

THU HUYỀN

PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG QUA KIỂM TOÁN: CẦN HÀNH LANG PHÁP LÝ ĐẦY ĐỦ

TẠO THUẬN LỢI CHO KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC TRONG PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

PHÁP LUẬT VỀ KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC (KTNN) VỚI VẤN ĐỀ PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG (PCTN), LÃNG PHÍ Ở VIỆT NAM KHÁ ĐẦY ĐỦ, CHẶT CHẼ, ĐỒNG BỘ VÀ CÓ TÍNH TƯƠNG THÍCH CAO GIỮA CÁC LUẬT LIÊN QUAN. TUY NHIÊN, MỘT SỐ QUY ĐỊNH VẪN CẦN ĐƯỢC BỔ SUNG ĐỂ GÓP PHẦN HOÀN THIỆN HƠN HỆ THỐNG PHÁP LUẬT, TẠO THUẬN LỢI HƠN NỮA CHO CÔNG TÁC PCTN CỦA KTNN.

PGS, TS. NGUYỄN THỊ PHƯƠNG HOA
Đại học Kinh tế Quốc dân

Tại Việt Nam, pháp luật về KTNN với PCTN, lãng phí khá đầy đủ, chặt chẽ, có tính đồng bộ và tương thích cao giữa các luật. *Ảnh tư liệu*

Các nguyên tắc cơ bản của Tổ chức quốc tế Các cơ quan Kiểm toán tối cao (INTOSAI) nhấn mạnh rằng, mỗi quốc gia cần tạo điều kiện để KTNN đóng góp vào cuộc chiến chống gian lận và tham nhũng. Một trong những điều kiện thuận lợi chính là việc hoàn thiện hành lang pháp lý.

Hệ thống pháp luật khá đầy đủ, chặt chẽ, đồng bộ...

Tại Việt Nam, pháp luật về KTNN với PCTN, lãng phí khá đầy đủ, chặt chẽ, có tính đồng bộ và tương thích cao giữa các luật.

Điều 87 và Điều 88 của Luật PCTN (2018) quy định trách nhiệm của KTNN là "kiểm toán nhằm phòng ngừa, phát hiện tham nhũng, kiểm toán vụ việc có dấu hiệu tham nhũng theo quy định của pháp luật"; KTNN phối hợp với các cơ quan Thanh tra, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân… trong phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng, tổng hợp, đánh giá, dự báo tình hình tham nhũng, kiến nghị chính sách, pháp luật, giải pháp PCTN. Điều 10 Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (2013) cũng đã quy định về kiểm toán thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và trách nhiệm của cơ quan kiểm toán trong việc "phát hiện, ngăn chặn và kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các vi phạm về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí".

Nhất quán với các quy định trên và phù hợp với quan điểm của INTOSAI về vai trò của KTNN trong PCTN, Điều 32 Luật KTNN năm 2015 quy định kiểm toán tài chính phát hiện những sai lệch về thông tin tài chính trong báo cáo từ đó có thể phát hiện ra các hành động biển thủ tài sản hoặc tham nhũng như khai tăng chi ngân sách nhà nước, khai giảm thu ngân sách nhà nước; kiểm toán tuân thủ phát hiện các vi phạm quy định, trong đó có thể liên quan đến tham nhũng hay lãng phí như đấu thầu sai, gian lận hải quan, cấp phép khai thác sai quy định; kiểm toán hoạt động sẽ đánh giá tính tiết kiệm, hiệu lực và hiệu quả của tài chính công và tài sản công, đáp ứng các yêu cầu của Luật PCTN và Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Bên cạnh đó, quy định KTNN kiểm tra dự toán trước khi Quốc hội phê chuẩn (Điều 10 Luật KTNN năm 2015) có ý nghĩa giảm thiểu khả năng lãng phí nảy sinh ở dự toán chi tiêu công, dự toán nợ công. Ngoài vai trò phát hiện tham nhũng, lãng phí, Luật KTNN quy định KTNN có trách nhiệm giải trình kết quả kiểm toán và theo dõi việc thực hiện kết luận và kiến nghị kiểm toán. Việc giải trình kết quả kiểm toán trước Quốc hội và công khai báo cáo kiểm toán tạo sức ép và có tác dụng ngăn ngừa các hành vi vi phạm, trong đó có tham nhũng, lãng phí. Quy định KTNN theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các kết luận và kiến nghị kiểm toán có tác dụng hiện thực hóa các biện pháp khắc phục hậu quả của hành vi vi phạm bị KTNN phát hiện.

> Kinh nghiệm quốc tế cho thấy KTNN đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao nhận thức về các rủi ro liên quan đến tham nhũng và thúc đẩy hệ thống quản trị hiệu lực. Việc công bố các sai phạm thông qua phát hành báo cáo kiểm toán có thể hạn chế được tác động của tham nhũng, đồng thời ngăn chặn các quan chức của chính phủ dính líu vào sai phạm hoặc hành vi tham nhũng.

Khi nghi ngờ có tham nhũng, KTNN "chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân và cơ quan khác của Nhà nước có thẩm quyền xem xét, xử lý những vụ việc có dấu hiệu của tội phạm, vi phạm pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân đã được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán". Quy định này có ý nghĩa thực tiễn khi hành vi tham nhũng, lãng phí có tính chất phức tạp và cần điều tra sâu, KTNN đóng vai trò phát hiện để các cơ quan có thẩm quyền tiếp tục xác minh, làm rõ.

Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN đã bổ sung thêm nhiều nội dung để quy định rõ hơn về nhiệm vụ của KTNN với PCTN, lãng phí ở khách thể kiểm toán cũng như trong cơ quan KTNN. Cụ thể, KTNN thực hiện nhiệm vụ PCTN theo quy định của Luật PCTN; ban hành Quy trình kiểm toán vụ việc có dấu hiệu tham nhũng để quy định trình tự, thủ tục tiến hành kiểm toán, việc xác minh, làm rõ vụ việc tham nhũng, việc công khai báo cáo kiểm toán vụ việc có dấu hiệu tham nhũng...

Để kiểm soát quyền lực, PCTN, lãng phí ở KTNN, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN quy định Tổng Kiểm toán nhà nước quyết định và tổ chức thực hiện các biện pháp cụ thể để tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động KTNN, PCTN trong cơ quan KTNN theo quy định của Luật PCTN; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và mọi biểu hiện quan liêu, hách dịch, cửa quyền của công chức, viên chức thuộc KTNN. Ngoài ra, các quy định về khiếu nại, tố cáo cũng được làm rõ hơn để tạo cơ chế giám sát xã hội đối với KTNN trong sử dụng quyền lực được giao.

…nhưng vẫn cần bổ sung một số quy định

Để tăng cường hơn nữa pháp luật về KTNN trong PCTN, lãng phí và phù hợp với các quy định mới của Đảng, KTNN cần được bổ sung quyền hạn trong kiểm toán vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí. Theo đó, KTNN có quyền yêu cầu các cơ quan liên quan (như ngân hàng, cơ quan thuế…) phong tỏa tài sản của khách thể kiểm toán nhằm đáp ứng yêu cầu Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.

Bên cạnh đó, cần bổ sung thêm quy định về giải trình kết quả hoạt động của KTNN trước Quốc hội, bao gồm: Chi phí thực tế đã sử dụng trong năm so với dự toán, thời gian làm việc của kiểm toán viên nhà nước, các kết luận kiểm toán so với kế hoạch… Điều này liên quan đến việc thực hành tiết kiệm của KTNN.

Hơn nữa, Nguyên tắc số 6 trong Hướng dẫn GUID9040 của INTOSAI (các thực tiễn tốt về tính minh bạch của cơ quan kiểm toán tối cao) cũng lưu ý: Báo cáo tài chính của KTNN được công khai, kiểm toán bởi cơ quan độc lập hay soát xét bởi Quốc hội; KTNN công khai ngân sách, nguồn và cách sử dụng các nguồn này; có thể thiết lập kiểm toán nội bộ (các thành viên độc lập) để soát xét và tư vấn về các quá trình quản trị tài chính và báo cáo./.

PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG QUA KIỂM TOÁN: CẦN HÀNH LANG PHÁP LÝ ĐẦY ĐỦ

LẤP KHOẢNG TRỐNG PHÁP LÝ VỀ PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG QUA KIỂM TOÁN

THỜI GIAN QUA, CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG (PCTN) CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC (KTNN) MẶC DÙ ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT NHƯNG VẪN CÒN NHỮNG HẠN CHẾ. NGUYÊN NHÂN CỦA NHỮNG BẤT CẬP, HẠN CHẾ MỘT PHẦN LÀ DO CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT ĐÃ BỘC LỘ NHỮNG BẤT HỢP LÝ CẦN PHẢI ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CHO PHÙ HỢP.

Hằng năm, KTNN phát hiện hàng chục nghìn tỷ đồng sai phạm trong công tác quản lý tài chính, tài sản nhà nước. *Ảnh tư liệu*

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC CN IV

Pháp luật vẫn còn những khoảng trống

Hạn chế trước hết là hệ thống Luật, văn bản, chính sách hiện hành chưa thực sự thống nhất, đồng bộ trong công tác PCTN, đặc biệt sự tương thích giữa Luật KTNN với các luật khác có liên quan.

Mặt khác, thực tiễn cho thấy, hằng năm, KTNN phát hiện hàng chục nghìn tỷ đồng sai phạm trong công tác quản lý tài chính, tài sản nhà nước. Tuy nhiên, để xác định, đánh giá một sai phạm có dấu hiệu của tội phạm, vi phạm pháp luật, đủ điều kiện chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra, cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét thì lại chưa có tiêu chuẩn, tiêu chí rõ ràng, thống nhất; đặc biệt trong bối cảnh KTNN chưa có chức năng thực hiện các phương pháp chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến phát hiện các hành vi tham nhũng như xác minh, điều tra... Điều đó dẫn đến thực trạng, mặc dù qua kiểm toán, KTNN phát hiện nhiều sai phạm trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản nhà nước nhưng số vụ việc chuyển cơ quan điều tra còn chiếm tỷ trọng thấp.

Bên cạnh đó, pháp luật còn thiếu những quy định cụ thể về chế tài để xử lý trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về kiểm toán, nhất là những quy định liên quan tới việc xử lý tổ chức, cá nhân không thực hiện các kết luận, kiến nghị của KTNN; không cung cấp hoặc cung cấp không đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu cho KTNN... dẫn tới hiệu lực của Luật KTNN chưa được đơn vị nghiêm túc thực hiện.

Về phương pháp chuyên môn, nghiệp vụ kiểm toán trong hoạt động PCTN, lãng phí, trong quá trình kiểm toán, nếu KTNN phát hiện vụ việc có dấu hiệu tham nhũng thì Tổng Kiểm toán nhà nước chỉ đạo xác minh, làm rõ vụ việc và xử lý theo quy định của pháp luật về PCTN. Tuy nhiên, việc xác minh các hành vi, dấu hiệu vi phạm pháp luật là một nhiệm vụ cũng như một phương pháp chuyên môn, nghiệp vụ đặc thù, chưa được hướng dẫn cụ thể trong hệ thống văn bản hiện hành đối với hoạt động của KTNN. Thực tiễn cho thấy, đối với các đơn thư khiếu nại, tố cáo hành vi tham nhũng, lãng phí hoặc các hành vi có dấu hiệu vi phạm pháp luật, KTNN chưa có đầy đủ các công cụ nghiệp vụ, chức năng, cơ chế để nâng cao hiệu quả thực hiện các hoạt động xác minh đơn thư tố cáo.

Giai đoạn 2018-2020, KTNN chuyên ngành IV đã kiến nghị xử lý về kinh tế 25.681,6 tỷ đồng, trong đó kiến nghị xử lý tài chính 8.139,9 tỷ đồng, kiến nghị xử lý khác 17.541,7 tỷ đồng. Không chỉ phát hiện các sai phạm và kiến nghị đối với công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng cơ bản, KTNN chuyên ngành IV còn kiến nghị các Bộ, ngành có liên quan sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, chế độ quản lý đầu tư không còn phù hợp với thực tế, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước.

Năm 2019, KTNN chuyên ngành IV đã kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Bộ Công an điều tra làm rõ sai phạm của tập thể, cá nhân liên quan đến các sai phạm trong quản lý đầu tư Dự án Nhà máy sản xuất phân đạm từ than cám công suất 1.760 tấn/ngày (560.000 tấn/năm).

Trong thực tế, nhiều trường hợp các cơ quan tư pháp, cơ quan điều tra đề nghị KTNN thực hiện giám định đối với một số vụ việc cụ thể nhưng do chưa có một văn bản pháp luật nào quy định nhiệm vụ KTNN thực hiện việc giám định tư pháp nên KTNN không có cơ sở pháp lý để thực hiện các đề nghị trên.

Ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn, bổ sung chức năng nhiệm vụ

Để nâng cao hiệu quả, hiệu lực PCTN, đối với hệ thống pháp luật Nhà nước, trước hết, cần hệ thống hóa các Luật, văn bản, chính sách hiện hành trong công tác PCTN một cách thống nhất, đồng bộ, đảm bảo sự tương thích giữa Luật KTNN với các luật khác có liên quan.

Ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn về những hành vi có dấu hiệu của tội phạm, vi phạm pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân đủ điều kiện chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra. Những tiêu chí, tiêu chuẩn này là cơ sở để KTNN có căn cứ rõ ràng, lập hồ sơ chuyển cơ quan điều tra khi phát hiện những vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, vi phạm pháp luật qua kiểm toán.

Bổ sung chế tài đối với các hành vi vi phạm trong lĩnh vực KTNN của đơn vị được kiểm toán và của tổ chức, cá nhân có liên quan một cách cụ thể để tăng cường hiệu lực hoạt động kiểm toán của KTNN, đảm bảo kỷ cương và tính nghiêm minh trong công tác PCTN, lãng phí.

Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ của KTNN trong công tác giám định tư pháp phục vụ công tác phối hợp với các cơ quan tố tụng, điều tra các hành vi tham nhũng.

Đối với KTNN: Tiếp tục hoàn thiện phương pháp chuyên môn nghiệp vụ kiểm toán đảm bảo bao quát được những nhiệm vụ mới liên quan đến hoạt động PCTN, lãng phí, nhất là các phương pháp nghiệp vụ đặc thù trong công tác xác minh, điều tra đơn thư tố cáo, giám định tư pháp phục vụ công tác phối hợp với các cơ quan tố tụng, điều tra các hành vi tham nhũng trong công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công...

Hoàn thiện cơ chế hoạt động kiểm toán theo hướng xây dựng quy định thực hiện quyền truy cập vào cơ sở dẫn liệu quốc gia và dữ liệu điện tử của đơn vị được kiểm toán; xây dựng quy định quản lý, soạn thảo lưu trữ tài liệu, hồ sơ trong quá trình kiểm toán trên môi trường mạng để đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm toán./.

PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG QUA KIỂM TOÁN: CẦN HÀNH LANG PHÁP LÝ ĐẦY ĐỦ

"ĐO" HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG QUA CÁC TIÊU CHÍ

TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ DẪN ĐẾN VỐN, TÀI SẢN NHÀ NƯỚC SỬ DỤNG KHÔNG HIỆU QUẢ ĐANG ĐẶT RA VẤN ĐỀ CẦN THIẾT PHẢI CÓ SỰ ĐÁNH GIÁ KHÁCH QUAN, CHÍNH XÁC HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC (KTNN) THEO CÁC TIÊU CHÍ NHẤT ĐỊNH. ĐÂY SẼ LÀ THƯỚC ĐO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG, VAI TRÒ CỦA KTNN ĐỐI VỚI CÔNG TÁC PCTN TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY.

Các tiêu chí đánh giá sẽ là thước đo hiệu quả hoạt động, vai trò của KTNN đối với công tác PCTN trong bối cảnh hiện nay. *Ảnh tư liệu*

ThS.VŨ DUY BẮC
Phó Vụ trưởng Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán, KTNN

Các tiêu chí còn mang tính khái quát

Trên cơ sở quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN và từ thực tiễn hoạt động kiểm toán, có thể khái quát như sau: Về tổng quan, tiêu chí đánh giá hiệu lực, hiệu quả PCTN của KTNN được xây dựng để đánh giá mức độ phù hợp với quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng về hoạt động của KTNN nhằm mục đích PCTN; phù hợp với những nguyên tắc, yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền, thể hiện ở tính công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong tổ chức và hoạt động của KTNN, bảo đảm thực hiện đầy đủ nguyên tắc PCTN, lãng phí…

Các tiêu chí được xây dựng còn để đánh giá mức độ bảo đảm cho mọi hoạt động do KTNN tổ chức triển khai thực hiện được độc lập, chỉ tuân theo pháp luật; bảo đảm cho mọi ý kiến đánh giá, xác nhận, kết luận và kiến nghị của KTNN đưa ra đối với việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công được thực hiện khách quan, khoa học, công khai, minh bạch và bảo đảm khả năng kiểm soát quyền lực, không để lạm quyền, lộng quyền dẫn đến tham nhũng, lãng phí, thất thoát tài sản, nguồn vốn của Nhà nước.

Về cụ thể, tiêu chí đánh giá hiệu lực, hiệu quả PCTN của KTNN còn được thể hiện trên các nội dung: Tiêu chí về kết quả phòng ngừa; phát hiện, kiến nghị xử lý hành vi tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng thông qua hoạt động kiểm toán và tiêu chí về kết quả thực hiện kiến nghị kiểm toán.

Nhìn chung, các tiêu chí đánh giá hiệu lực, hiệu quả PCTN của KTNN trong hoạt động kiểm toán còn mang tính khái quát, khó lượng hóa cụ thể, nhất là tiêu chí đánh giá tác dụng phòng ngừa tham nhũng qua công tác kiểm toán.

> **Các tiêu chí rõ ràng sẽ là công cụ giúp KTNN triển khai hoạt động PCTN, lãng phí đúng với chủ trương của Đảng, quy định của Hiến pháp, pháp luật.**
>
> **Ông Vũ Duy Bắc**
> Phó Vụ trưởng Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán

5 tiêu chí đánh giá hiệu lực, hiệu quả phòng chống tham nhũng

Do đó, hệ thống tiêu chí đánh giá hiệu lực, hiệu quả PCTN của KTNN cần đảm bảo 5 yêu cầu sau:

Một là, đảm bảo tính toàn diện. Đây là tiêu chuẩn cơ bản thể hiện mức độ hoàn thiện của hệ thống pháp luật về KTNN mà hệ thống đó lấy Hiến pháp làm cơ sở pháp lý cơ bản - đạo luật cơ bản. Tính toàn diện là tiêu chí hàng đầu để đánh giá mức độ thực thi quy định pháp luật về tổ chức, hoạt động của KTNN có đúng quy trình, chuẩn mực hay không và còn là cơ sở để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng cơ quan có trách nhiệm liên quan. Đối với Hiến pháp và hệ thống pháp luật PCTN, tính toàn diện là tiêu chuẩn để "định lượng" mức độ điều chỉnh của pháp luật. Đối với hoạt động thực thi pháp luật kiểm toán và PCTN, lãng phí, tính toàn diện thể hiện sự tổ chức thực hiện pháp luật theo diện rộng hay hẹp, mức độ triển khai các chức năng, nhiệm vụ mà Hiến pháp đã quy định hay chỉ tiến hành một số chức năng, thẩm quyền nhất định.

Hai là, đảm bảo đánh giá tính đồng bộ của pháp luật về kiểm toán và việc tổ chức thực hiện PCTN. Trong quá trình đánh giá, cần căn cứ vào việc thực thi của hệ thống KTNN và các cơ quan có chức năng PCTN, lãng phí có thống nhất không, có mâu thuẫn, chồng chéo về chức năng nhiệm vụ hay không. Đây cũng chính là cách thức tiếp cận để trả lời câu hỏi, trong thực tiễn, các quy định của Hiến pháp và văn bản quy phạm pháp luật có tạo ra sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan trong quá trình PCTN hay không. Điều này đòi hỏi việc đánh giá thực thi pháp luật về PCTN, lãng phí phải tiếp cận từng cơ quan trong hệ thống và cá nhân, tổ chức, cơ quan là đối tượng được kiểm toán. Đặc biệt, tiêu chí về tính đồng bộ được đặt ra để quá trình đánh giá cần xem xét cả vấn đề xung đột về thẩm quyền giữa các cơ quan trong PCTN cũng như cơ chế giải quyết xung đột về thẩm quyền một cách hợp lý nhất (thanh tra, kiểm tra, kiểm toán…). Việc đánh giá trên cơ sở tiêu chí về tính đồng bộ cho thấy rõ mức độ hiệu quả trong tổ chức và hoạt động của KTNN.

Ba là, đảm bảo tính khoa học trong hoạt động của KTNN về PCTN. Đây là tiêu chí hết sức quan trọng làm cơ sở đánh giá việc thực thi quy định về tổ chức và hoạt động của KTNN trong PCTN. Nếu như việc triển khai các quy định của Hiến pháp, Luật PCTN và các luật có liên quan không được tiến hành khoa học thì mọi hoạt động PCTN chỉ mang tính hình thức, thậm chí gây lãng phí về vật chất, nguồn lực, thời gian. Tính khoa học là một nội hàm của tiêu chí về kỹ thuật tổ chức cho phép chúng ta xác định và đánh giá một cách khách quan, đúng đắn mức độ hiệu quả của các hoạt động do KTNN tiến hành trong giai đoạn nhất định.

Bốn là, đảm bảo đánh giá mức độ nhận thức đúng đắn về các quy định PCTN. Các quy định của Luật KTNN, Luật PCTN và các luật có liên quan được coi là hoàn thiện không chỉ ở chỗ được ban hành dưới hình thức một văn bản quy phạm pháp luật mà quan trọng hơn là các văn bản đó phải đi vào cuộc sống. Do đó, các quy định liên quan đến chức năng của KTNN, PCTN, lãng phí phải được chính cán bộ, công chức KTNN hiểu rõ và hiểu thống nhất thì mới có cơ sở vận hành Hiến pháp và pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao. Các quy định về PCTN cần được cụ thể hóa tại các văn bản của KTNN như quy trình, chuẩn mực kiểm toán và các văn bản điều hành khác.

Năm là, đảm bảo đánh giá hoạt động quản lý của KTNN. Việc xây dựng hệ thống tiêu chí phải thể hiện sự công khai, minh bạch trong công tác tổ chức, quản lý, điều hành của KTNN, gồm các tiêu chí về: Đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ, công chức; lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN trong hoạt động kiểm toán; công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện quy định về PCTN; thực hiện có hiệu quả hoạt động kiểm toán và công tác theo dõi, thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của KTNN; tích cực phối hợp với cơ quan chức năng đấu tranh PCTN, nhất là các cơ quan tố tụng trong việc phát hiện, điều tra, xử lý các vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật qua hoạt động kiểm toán.../.

TẬP TRUNG XÂY DỰNG NGUỒN DỮ LIỆU SỐ VỀ ĐỐI TƯỢNG KIỂM TOÁN

TRONG BỐI CẢNH KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC (KTNN) ĐANG ỨNG DỤNG MẠNH MẼ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀO HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN, TIẾN TỚI KIỂM TOÁN TỪ XA, DỰA TRÊN DỮ LIỆU SỐ, VIỆC TĂNG CƯỜNG THU THẬP THÔNG TIN, XÂY DỰNG HỆ THỐNG DỮ LIỆU ĐIỆN TỬ VỀ ĐỐI TƯỢNG KIỂM TOÁN VÀ ĐỐI TƯỢNG CÓ LIÊN QUAN ĐỂ PHỤC VỤ TỐT HƠN CHO HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN CÀNG TRỞ NÊN CẤP THIẾT. ĐÂY CŨNG LÀ YÊU CẦU ĐƯỢC LÃNH ĐẠO KTNN ĐẶT RA VỚI CÁC ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN VÀ ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN TRONG TOÀN NGÀNH.

Trung tâm dữ liệu của KTNN Việt Nam được xây dựng hiện đại, góp phần phục vụ hiệu quả hoạt động kiểm toán. *Ảnh: N.LỘC*

NGUYỄN LỘC

Một trong những mục tiêu khi xây dựng hệ thống dữ liệu số, đó là: Hình thành hệ thống nền tảng quản trị thông minh, góp phần đưa KTNN tham gia tích cực vào sự phát triển của nền kinh tế số và thích ứng linh hoạt; tạo nền tảng cho quá trình chuyển đổi phương pháp kiểm toán truyền thống sang kiểm toán hiện đại dựa trên dữ liệu số theo định hướng Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 và Chiến lược phát triển và kiến trúc tổng thể công nghệ thông tin của KTNN giai đoạn 2019-2025.

Đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong hoạt động kiểm toán

Hiện nay, việc thu thập, xây dựng hệ thống dữ liệu về đối tượng kiểm toán được KTNN triển khai thông qua Phần mềm cơ sở dữ liệu đầu mối kiểm toán, mục tiêu nhằm cung cấp công cụ hỗ trợ KTNN cập nhật thường xuyên thông tin về các đầu mối, đơn vị được kiểm toán, lưu trữ và đồng bộ dữ liệu; phân tích và sử dụng dữ liệu khi có nhu cầu khai thác để phục vụ hoạt động kiểm toán.

Chỉ ra sự cần thiết phải nhanh chóng xây dựng hệ thống dữ liệu về đối tượng kiểm toán, đại diện Vụ Tổng hợp (KTNN) dẫn chứng từ thực tế vừa qua, quá trình kiểm toán các lĩnh vực, loại hình mới như kiểm toán hoạt động gặp khó khăn, khi cơ sở dữ liệu, thông tin chưa đầy đủ, nhất là hệ thống thông tin về các đầu mối thuộc phạm vi kiểm toán của KTNN.

"Có trường hợp, việc lựa chọn chủ đề kiểm toán vẫn thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, chưa có thông tin chính xác về việc triển khai thực hiện chương trình/dự án nên đoàn kiểm toán gặp khó khăn trong đánh giá kết quả đầu ra" - lãnh đạo Vụ Tổng hợp cho biết và kỳ vọng, khi có một hệ thống dữ liệu tương đối đầy đủ về các cơ quan, đơn vị được kiểm toán sẽ góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả từ các khâu đầu vào của hoạt động kiểm toán, đặc biệt là trong lập kế hoạch kiểm toán.

Còn theo đại diện KTNN chuyên ngành VII, bên cạnh mục tiêu trọng tâm là cung cấp thông tin cho hoạt động kiểm toán của KTNN, hệ thống dữ liệu số của KTNN cũng sẽ được chia sẻ giữa các cơ quan và thể hiện vai trò đóng góp của KTNN vào công cuộc chuyển đổi số cùng đất nước, trước hết là với các Bộ, ngành, địa phương, đối tượng kiểm toán và có liên quan.

Là đơn vị đầu mối, được giao nhiệm vụ hỗ trợ các đơn vị kiểm toán cập nhật thông tin về dữ liệu các đơn vị được kiểm toán trên hệ thống và kết nối với các cơ quan liên quan, đại diện Trung tâm Tin học (KTNN) cho biết, đơn vị đã phối hợp với đơn vị tư vấn độc lập xây dựng các báo cáo về quản trị, hướng đến việc xây dựng kiến trúc cơ sở dữ liệu của KTNN được thống nhất, đồng bộ, sát yêu cầu nghiệp vụ của Ngành, đáp ứng yêu cầu phát triển. Theo đó, Trung tâm đang nỗ lực cùng với các đơn vị kiểm toán xây dựng hạ tầng dữ liệu với trọng tâm là hệ thống định danh, xác thực điện tử và cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ trao đổi, tích hợp dữ liệu; thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu điện tử với các đơn vị được kiểm toán; xây dựng Hệ thống thông tin quản lý đối tượng kiểm toán và các cơ sở dữ liệu tập trung từ nhiều nguồn khác nhau phục vụ cho việc phân tích dữ liệu lớn hỗ trợ hoạt động kiểm toán. "Hiện KTNN đã phối hợp với Bộ Tài chính rà soát dữ liệu được cung cấp, tiến tới kết nối dữ liệu chính thức; thống nhất kế hoạch triển khai tích hợp kết nối dữ liệu và phối hợp với Ngân hàng Nhà nước nhận dữ liệu theo kế hoạch" - lãnh đạo Trung tâm Tin học cho biết.

Nêu cao trách nhiệm trong việc thu thập dữ liệu về đối tượng kiểm toán

Theo đại diện KTNN khu vực II, nhận thức rõ vai trò của thông tin, dữ liệu về đối tượng kiểm toán đối với hoạt động kiểm toán, ngay từ khi thực hiện thu thập, khảo sát thông tin để lập kế hoạch kiểm toán, lãnh đạo đơn vị đã quán triệt, chỉ đạo đến các đoàn kiểm toán, các bộ phận quan tâm đến việc thu thập thông tin, dữ liệu về đơn vị được kiểm toán để cập nhật vào hệ thống thông tin chung do đơn vị và KTNN quản lý. Việc thực hiện nhiệm vụ được lãnh đạo đơn vị kiểm tra và gắn trách nhiệm với từng bộ phận, cá nhân được giao để xem xét đánh giá thi đua dịp cuối năm.

Còn theo đại diện KTNN khu vực V, thực hiện chỉ đạo của lãnh đạo KTNN, đơn vị đã nghiêm túc thực hiện công tác thu thập dữ liệu về đối tượng kiểm toán. "Trên cơ sở dữ liệu thu thập được, đơn vị đã phân loại bước đầu, sau đó chuyển đến Trung tâm Tin học để phối hợp xử lý, cập nhật lên hệ thống của KTNN" - lãnh đạo Phòng Tổng hợp thông tin và cho biết thêm, việc triển khai thu thập dữ liệu về đối tượng kiểm toán đang được các bộ phận thực hiện đồng thời với quá trình kiểm toán và theo đúng yêu cầu đặt ra.

Trong khi việc thu thập dữ liệu về đối tượng kiểm toán tại các KTNN khu vực tương đối thuận lợi do các tính chất đối tượng kiểm toán hướng đến khá ổn định qua các năm, thì tại một số đơn vị KTNN chuyên ngành, công tác này còn gặp nhiều khó khăn do một số cơ quan liên quan, đơn vị là đối tượng kiểm toán có phạm vi rộng, gắn với nhiều cuộc kiểm toán có tính chất tổng hợp cao như kiểm toán chuyên đề…

Đặc biệt, tại một số đơn vị chuyên ngành như KTNN chuyên ngành IV, V, do đặc trưng phụ trách kiểm toán theo lĩnh vực nên việc nắm bắt thông tin về đối tượng kiểm toán cũng gặp nhiều trở ngại do thường có biến động, dẫn đến cập nhật dữ liệu không đầy đủ, kịp thời… Tuy nhiên, với tinh thần trách nhiệm cao, các đơn vị đã cố gắng khắc phục khó khăn, thực hiện theo đúng quy định của KTNN, nhằm hướng đến mục tiêu là xây dựng hệ thống dữ liệu điện tử về đối tượng kiểm toán để dùng chung trong toàn Ngành.

Từ kinh nghiệm rút ra qua thực tế triển khai, nhiều đơn vị kiểm toán cũng cho rằng, bên cạnh việc thu thập thông tin thông qua trực tiếp kiểm toán, các đơn vị có thể linh hoạt các hình thức như gửi công văn, nắm bắt thông tin qua các chương trình làm việc với đơn vị, địa phương…, để đạt được mục tiêu có nguồn dữ liệu đầy đủ theo yêu cầu. Lưu ý đối tượng kiểm toán và đơn vị có liên quan đến hoạt động kiểm toán của KTNN hiện nay khá đa dạng, gồm các cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập, các tập đoàn, tổng công ty, ngân hàng thương mại..., nhiều ý kiến cũng đề nghị khi thu thập thông tin, dữ liệu về các đối tượng trên cần phân loại, sàng lọc phù hợp ngay từ đầu để thuận lợi cho các khâu tiếp trong xử lý dữ liệu và cập nhật lên hệ thống của KTNN./.

LIBERIA

KIỂM TOÁN LỐI SỐNG - CÔNG CỤ HIỆU QUẢ GÓP PHẦN CHỐNG THAM NHŨNG

TÌNH TRẠNG THAM NHŨNG TRÀN LAN LÀ MỘT TRONG NHỮNG NGUYÊN NHÂN CHÍNH KHIẾN LIBERIA MÃI VÙNG VẪY TRONG NGHÈO ĐÓI, LẠC HẬU, LÀ MỐI ĐE DỌA ĐỐI VỚI AN NINH QUỐC GIA, LÀM TÊ LIỆT SỰ PHÁT TRIỂN KINH TẾ, XÃ HỘI CỦA ĐẤT NƯỚC. DO ĐÓ, CHÍNH PHỦ NƯỚC NÀY ĐANG XEM XÉT THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KIỂM TOÁN LỐI SỐNG QUY MÔ LỚN LẦN ĐẦU TIÊN.

YẾN NHI

Liberia xem xét kiểm toán lối sống tất cả các quan chức. *Ảnh: thenewdawnliberia*

Cần thực hiện kiểm toán lối sống

Năm 2020, Tổ chức Minh bạch quốc tế đánh giá Liberia là quốc gia có tỷ lệ tham nhũng nghiêm trọng thứ 5 ở châu Phi. Trong những năm qua, Văn phòng Tổng Kiểm toán Liberia đã thực hiện nhiều cuộc kiểm toán và cho thấy, hầu hết các quỹ do các tổ chức của Chính phủ quản lý, chi tiêu đều không được hạch toán công khai, minh bạch. Hàng loạt hành vi bị lên án như các quỹ công bị sử dụng sai mục đích, nhiều khoản thanh toán bất thường, chi tiêu trái phép, gian lận, tình trạng hối lộ… trong khi đó người dân lại không được nhận các phúc lợi xã hội như: Hỗ trợ nhà ở, chăm sóc sức khỏe, cơ hội việc làm, giáo dục...

Trong bối cảnh này, một số quan chức nhà nước Liberia đã đề nghị tiến hành các cuộc kiểm toán lối sống hằng quý đối với công chức, viên chức nhằm đánh giá lối sống của họ để kịp thời phát hiện gian lận. Các cuộc kiểm toán lối sống được thực hiện nhằm đánh giá mức chi tiêu của bộ phận lãnh đạo được phản ánh thông qua các khoản thanh toán họ duyệt, đặc biệt chi phí cho việc công tác, du lịch, hỗ trợ nhà ở, thuê văn phòng, hoạt động từ thiện, đầu tư ra nước ngoài, mua thực phẩm và các chi phí phát sinh hằng ngày. Kiểm toán sẽ tìm ra nguồn tiền lãnh đạo các doanh nghiệp, tổ chức có thể duy trì lối sống như vậy đến từ đâu. Nếu có các hành vi tham nhũng, biển thủ công quỹ, đánh cắp tài sản, tài nguyên của công…, cán bộ, công chức đó phải chịu trách nhiệm hình sự.

> Tham nhũng cản trở Chính phủ Liberia thực hiện nhiệm vụ đảm bảo cho người dân một cuộc sống tốt hơn, chống tham nhũng là một cuộc chiến khốc liệt. Tuy nhiên, kiểm toán lối sống sẽ là một công cụ mạnh mẽ hỗ trợ Chính phủ trong cuộc chiến này và sẽ giúp Liberia củng cố nền dân chủ, trách nhiệm giải trình và sự minh bạch.

Việc tiến hành kiểm toán lối sống sẽ được thực hiện với mọi quan chức nhà nước, đây sẽ là kế hoạch quy mô lớn đầu tiên được thực hiện ở Liberia. Hiện tại, châu Phi mới có rất ít quốc gia thực hiện kế hoạch này do còn gặp phải nhiều cản trở. Để các cuộc kiểm toán lối sống đáng tin cậy, minh bạch và có trách nhiệm giải trình, cần có sự ủng hộ và tham gia tích cực của công chúng.

Ông Cllr. Tiawan Saye Gongloe - ứng viên vị trí Tổng thống của Đảng Nhân dân Liberia trong cuộc tổng tuyển cử sẽ diễn ra vào năm 2023 - đã kêu gọi Chính phủ khẩn trương thực hiện kế hoạch kiểm toán lối sống trên toàn quốc. Ông Gongloe nhấn mạnh: "Thu nhập của tất cả các quan chức Chính phủ phải được công bố minh bạch, bất kỳ quan chức nào can thiệp vào hoạt động điều tra của cảnh sát hoặc các cơ quan thực thi pháp luật sẽ bị kỷ luật ngay lập tức. Hiện nay, Liberia đang phải đối mặt với tình trạng thiếu hụt lãnh đạo nghiêm trọng do nhiều quan chức tha hóa, biến chất, làm giàu bất chính, đi ngược với lợi ích quốc gia".

Kiểm toán lối sống ngày càng được mở rộng

Một số quốc gia khác như Kenya và Nam Phi đã và đang thực hiện các cuộc kiểm toán lối sống đối với công chức nhà nước. Kenya đã coi các cuộc kiểm toán lối sống như một phương tiện để giảm tham nhũng trong cả khu vực tư và công. Vào năm 2018, Chính phủ Kenya đã tăng cường cuộc chiến chống tham nhũng bằng cách kiểm toán lối sống bắt buộc đối với tất cả các công chức. Trong năm này, nhiều vụ tham nhũng đã bị phanh phui và hơn 40 lãnh đạo đã bị bắt do liên quan đến các vụ bê bối từ các cuộc kiểm toán lối sống.

Tại Nam Phi, Chính phủ cũng đã thực hiện kiểm toán lối sống đối với khu vực công để hạn chế tham nhũng và gian lận. Kiểm toán lối sống ở Nam Phi không chỉ giới hạn ở khu vực công vì Cơ quan Thuế Nam Phi đã thực hiện kiểm toán lối sống đối với khu vực tư nhân và sử dụng kết quả kiểm toán phục vụ cho một số cuộc điều tra tội phạm. Cơ quan Thuế khuyến khích công chúng tố cáo những người có lối sống xa xỉ, lãng phí, vượt quá khả năng thu nhập công khai của họ để phục vụ điều tra gian lận.

Các quan chức trong Chính phủ Liberia đồng tình rằng, để chống tham nhũng, cần nghiêm túc thực hiện kiểm toán lối sống và Chính phủ sẽ tham khảo hoạt động này tại Kenya và Nam Phi. Khi kiểm toán lối sống được thực hiện và tài sản bất hợp pháp bị tịch thu, ngân sách công sẽ được bảo vệ, lòng tin của quần chúng sẽ ngày càng được cải thiện./.

(Theo New Dawn và tổng hợp)

Vai trò của các tổ chức xã hội dân sự trong hoạt động kiểm toán

Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao Thái Bình Dương (PASAI) xác định, các tổ chức xã hội dân sự (CSO) là một trong những bên liên quan quan trọng nhất của các cơ quan kiểm toán tối cao (SAI). Khu vực Thái Bình Dương có nhiều CSO hoạt động tích cực để đối phó với tình trạng biến đổi khí hậu, bạo lực, bất bình đẳng giới, đói nghèo, ô nhiễm đại dương... Các CSO tại Thái Bình Dương cũng ngày càng tham gia chính thức hơn vào các ủy ban phòng, chống tham nhũng quốc gia, đặc biệt ở Quần đảo Cook, Kiribati, Papua New Guinea, Solomon và Vanuatu.

Để tận dụng sự tham gia tích cực của CSO, các SAI tại Thái Bình Dương đã mời CSO đề xuất các chủ đề kiểm toán đang được dư luận quan tâm và tham khảo ý kiến của các CSO. Dựa vào đề xuất, các SAI có thể tiến hành các cuộc kiểm toán chính thức toàn diện hoặc kiểm toán các cáo buộc gian lận... Trong quá trình kiểm toán, SAI có thể sử dụng những bằng chứng do CSO thu thập được. Nhiều CSO ở Thái Bình Dương có trụ sở hoặc có mối liên hệ chặt chẽ với các khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa và có thể cung cấp những thông tin chi tiết mà kiểm toán viên không nắm rõ bằng.

Ban Thư ký Diễn đàn các đảo Thái Bình Dương luôn hoan nghênh sự tham gia tích cực và có ý nghĩa của các CSO, điều này cũng được nêu chi tiết trong chiến lược hành động của Diễn đàn. Các nhà lập pháp trong khu vực Thái Bình Dương cũng công nhận CSO có ảnh hưởng lớn, có những đóng góp đặc biệt đối với hoạt động kiểm toán của khu vực.

Ông Luke Eaton - Cố vấn truyền thông của PASAI - cho rằng: "CSO được đánh giá có vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy sự độc lập của các SAI vì họ thường sử dụng các báo cáo kiểm toán như một nguồn dữ liệu đáng tin cậy để phục vụ công tác vận động chính sách của tổ chức trên phạm vi quốc gia, thậm chí quốc tế".

Hiện nay ở nhiều quốc gia tại Thái Bình Dương, các SAI đang tiếp tục quá trình tìm hiểu, xây dựng mối quan hệ với CSO. Đây cũng là một cơ hội tốt để tuyên truyền về vai trò của SAI trong quản lý tài chính công. Các SAI cần củng cố các mối quan hệ này để 2 bên thu được những giá trị và lợi ích to lớn cho cộng đồng./.

TUỆ LÂM

(Theo PASAI)

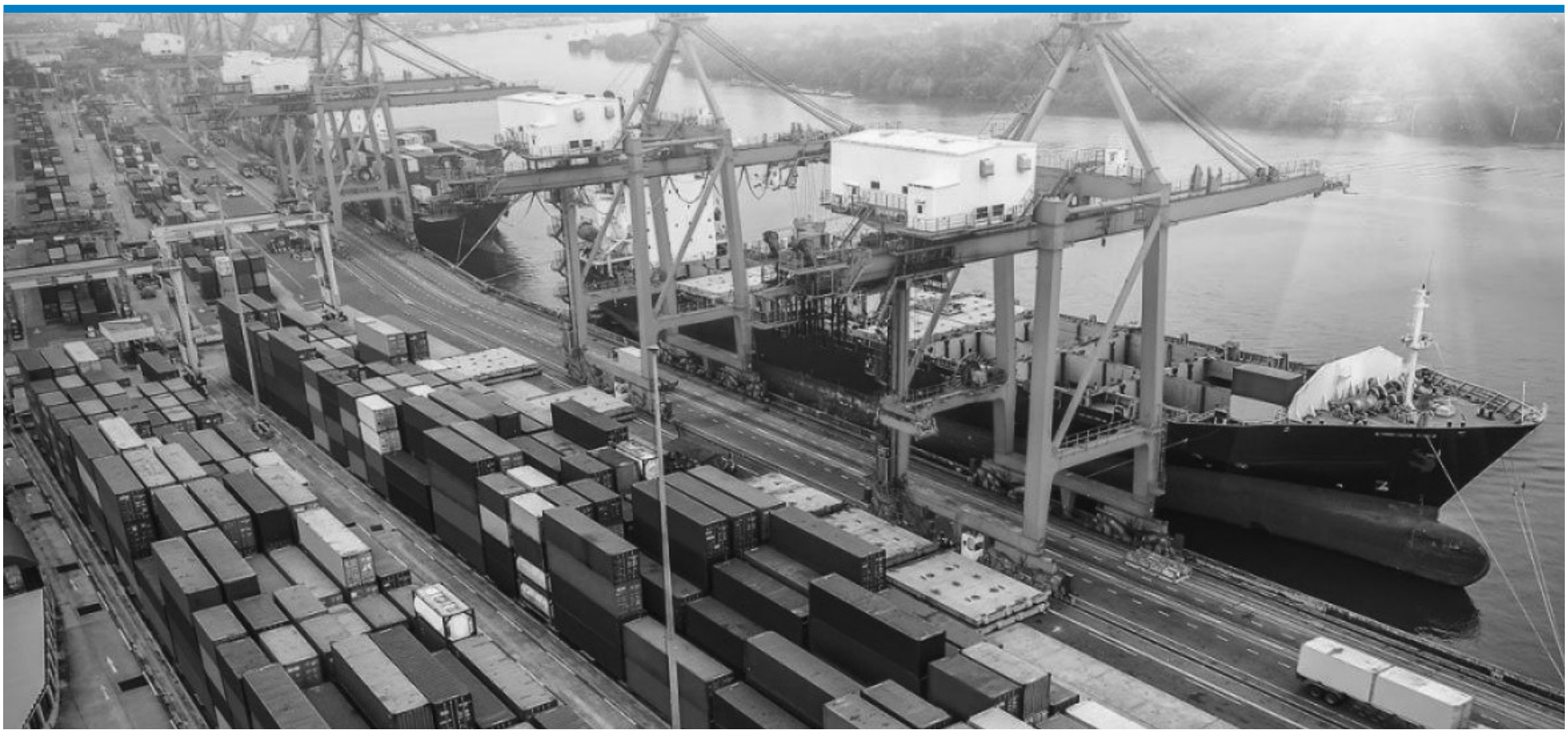

Cần nâng cao nhận thức về vai trò của liên kết ngành trong cơ cấu nền kinh tế. *Ảnh sưu tầm*

CỤM LIÊN KẾT NGÀNH THÚC ĐẨY CÔNG NGHIỆP PHÁT TRIỂN THEO HƯỚNG HIỆN ĐẠI

ĐÃ ĐẾN LÚC VIỆT NAM CẦN ĐẨY MẠNH HÌNH THÀNH CÁC CỤM LIÊN KẾT TRONG NGÀNH CÔNG NGHIỆP ĐỂ THU HÚT NHÀ ĐẦU TƯ TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC. ĐÂY VỪA LÀ XU THẾ, VỪA LÀ GIẢI PHÁP ĐỂ VIỆT NAM HOÀN THÀNH MỤC TIÊU CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ, CƠ BẢN TRỞ THÀNH MỘT NƯỚC CÔNG NGHIỆP HIỆN ĐẠI...

PHÚC KHANG

Giá trị gia tăng của công nghiệp chế biến, chế tạo bình quân đầu người của Việt Nam đạt rất thấp so với một số nước trong khu vực. Năm 2018, giá trị này của Việt Nam chỉ bằng 22,8% của Thái Lan; 50,9% của Indonesia; 15,9% của Malaysia; 8,3% của Brunei; chỉ cao hơn Lào (gấp hơn 2 lần) và Campuchia (gấp 1,7 lần). Giá trị gia tăng của công nghiệp chế biến, chế tạo bình quân đầu người của Việt Nam xếp thứ 100 trong tổng số 152 quốc gia được xếp hạng.

Thiếu chủ ý, cụm liên kết ngành hình thành tự phát

Điểm qua tình hình triển khai các cụm liên kết ngành ở Việt Nam, ông Nguyễn Văn Tùng - Ban Nghiên cứu kinh tế ngành và lĩnh vực, Viện Nghiên cứu Quản lý kinh tế Trung ương (CIEM) - cho biết, tại Việt Nam đã hình thành các khu công nghiệp, khu chế xuất và hình thành một số cụm liên kết ngành như Liên hợp cơ khí ô tô Chu Lai - Trường Hải tại Khu kinh tế mở Chu Lai (Quảng Nam). Tại miền Bắc cũng đã hình thành cụm công nghiệp điện tử gồm các địa phương: Hà Nội, Bắc Ninh, Hải Phòng, Vĩnh Phúc… với sự tập trung của nhiều tập đoàn đa quốc gia như: Canon, Samsung, Nokia, Panasonic… Tại miền Nam đã hình thành các cụm ngành công nghệ cao ở TP. Hồ Chí Minh và một số địa phương lân cận. Đa số cụm liên kết ngành trong khu công nghiệp có doanh nghiệp đầu tư nước ngoài (FDI) dẫn dắt và các thành viên tham gia hầu hết cũng là các doanh nghiệp FDI.

Tuy nhiên, ông Nguyễn Văn Tùng chỉ rõ, các cụm liên kết ngành này được thúc đẩy gián tiếp bởi các quy hoạch khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, cụm công nghiệp trên cả nước và từ mong muốn của chính quyền địa phương về phát triển công nghiệp, thu hút đầu tư, phát triển kinh tế.

TS. Đặng Đức Anh - Phó Viện trưởng CIEM - cũng nhấn mạnh, các cụm liên kết ngành công nghiệp tại Việt Nam hiện nay được hình thành và phát triển một cách tự nhiên, không có sự can thiệp trực tiếp, có chủ ý ban đầu của Chính phủ và các chính quyền địa phương. Vì vậy, tại Việt Nam chưa có cụm liên kết ngành công nghiệp theo đúng nghĩa như ở các nước phát triển. Kéo theo đó là mối liên kết giữa các tác nhân trong cụm liên kết ngành công nghiệp còn yếu, mang tính tự phát, làm giảm sức cạnh tranh của các chuỗi giá trị trong ngành công nghiệp và nền kinh tế.

Bên cạnh đó, Báo cáo nghiên cứu của CIEM chỉ ra rằng, cách hiểu, nhận thức về cụm liên kết ngành hiện nay còn chưa thống nhất, đối tượng quản lý chưa rõ ràng. Còn thiếu một số các quy định dẫn đến khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện chính sách phát triển cụm liên kết ngành.

Những hạn chế được thể hiện rõ trong từng nhóm chính sách như nhóm chính sách thu hút đầu tư, chuyển giao công nghệ và tăng cường mối liên kết giữa khu vực FDI và nội địa. Các chính sách thu hút FDI mới tập trung vào số lượng mà chưa chú trọng tới chất lượng, cũng như tính lan tỏa, liên kết của các doanh nghiệp FDI đối với hoạt động sản xuất trong nước. Nhóm chính sách về hội nhập và thương mại quốc tế trong đó bao gồm hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách về hội nhập và thương mại quốc tế chưa được thực hiện một cách đồng bộ, chưa gắn kết chặt chẽ với quá trình nâng cao năng lực cạnh tranh. Hội nhập kinh tế quốc tế chưa được phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với hội nhập trong các lĩnh vực khác, trong khi sức ép cạnh tranh gay gắt hơn trên cả 3 cấp độ sản phẩm, doanh nghiệp và quốc gia. Nhóm chính sách về phát triển công nghiệp hỗ trợ gồm các quy định hiện hành của pháp luật chưa được thực thi hiệu quả để tạo ra các cơ chế, chính sách mạnh mẽ thúc đẩy công nghiệp hỗ trợ phát triển.

Xây dựng, phát triển cụm liên kết ngành vững chắc

Các chuyên gia nghiên cứu khẳng định, đã đến lúc cần nghiêm túc xây dựng cụm liên kết trong ngành công nghiệp, việc thiếu sự liên kết ngành vững chắc khiến công nghiệp Việt Nam khó bứt tốc và dễ bị tổn thương bởi các yếu tố bên ngoài. Năng lực cạnh tranh của ngành công nghiệp, nhất là công nghiệp chế biến, chế tạo còn thấp, cơ hội để Việt Nam tham gia chuỗi giá trị toàn cầu rất lớn nhưng chưa được tận dụng và phát huy.

Để xây dựng được cụm liên kết ngành, trước hết, cần lựa chọn phát triển thí điểm một số mô hình cụm liên kết ngành trong quá trình cơ cấu lại nền kinh tế. Khi liên kết ngành được thúc đẩy, cơ cấu ngành sẽ dịch chuyển tích cực, tăng tỷ trọng đóng góp của các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo; sản xuất tập trung vào các ngành có giá trị gia tăng cao, thị trường xuất khẩu đa dạng; hình thành các sản phẩm dịch vụ chất lượng cao.

Cũng nhấn mạnh việc lựa chọn phát triển thí điểm một số mô hình cụm liên kết ngành là hết sức cần thiết, PGS,TS. Lê Xuân Bá - nguyên Viện trưởng CIEM - cho rằng, trong điều kiện mới như hiện nay, cần điều tiết dòng chảy nguồn lực kinh tế cho phù hợp và hiệu quả; hình thành cụm liên kết ngành để tăng cường sức chống chịu của nền kinh tế; tìm kiếm, mở rộng thị trường cho phát triển cụm liên kết ngành…

Do đó, cần nâng cao nhận thức về vai trò của liên kết ngành trong cơ cấu nền kinh tế; đồng thời với việc thí điểm một số mô hình cụm liên kết ngành là những giải pháp về thị trường, vốn và thu hút đầu tư cho phát triển cụm liên kết ngành. Hơn nữa, cần xây dựng bản đồ chi tiết về các ngành, liên kết ngành, trong đó xác định điểm mạnh, điểm yếu từng ngành. Việc hình thành cụm liên kết phải theo vị trí địa lý, bảo đảm tính liên kết theo chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị và có đánh giá về hệ sinh thái hỗ trợ…

Đáng chú ý, khi xây dựng các chính sách thúc đẩy cụm liên kết ngành cần định hướng hình thành được các cụm liên kết ngành công nghiệp có tính chuyên môn hóa cao và các doanh nghiệp trong nước có khả năng đứng đầu chuỗi sản phẩm, đóng vai trò dẫn dắt phát triển các ngành có nhiều tiềm năng, từ đó góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của các ngành./.

PETROVIETNAM
PVNDB

NGUỒN XĂNG DẦU PVNDB
Lan tỏa thành công

TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM
CHI NHÁNH PHÂN PHỐI SẢN PHẨM LỌC DẦU NGHI SƠN

Địa chỉ: Số 6 Huỳnh Thúc Kháng, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: (024) 38252526 Fax: (024) 37725866

KỲ VỌNG TỪ LUẬT DẦU KHÍ SỬA ĐỔI

QUA QUÁ TRÌNH TIẾP THU, BỔ SUNG, CHỈNH LÝ, DỰ THẢO LUẬT DẦU KHÍ (SỬA ĐỔI) ĐƯỢC ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI ĐÁNH GIÁ CƠ BẢN ĐÃ ĐỦ ĐIỀU KIỆN TRÌNH QUỐC HỘI XEM XÉT, THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP THỨ 4. VỚI NHIỀU QUY ĐỊNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, DỰ THẢO LUẬT DẦU KHÍ ĐƯỢC KỲ VỌNG SẼ THÁO GỠ NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, MỞ RA CƠ CHẾ MỚI THÔNG THOÁNG HƠN CHO NGÀNH DẦU KHÍ PHÁT TRIỂN, ĐÓNG GÓP CHO SỰ PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC.

Đ. KHOA

Dự thảo Luật Dầu khí được kỳ vọng sẽ tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, mở ra cơ chế mới thông thoáng hơn cho ngành dầu khí phát triển. *Ảnh sưu tầm*

Kỳ vọng từ các chính sách trong Dự thảo Luật Dầu khí (sửa đổi), PVEP đã chủ động đánh giá một số dự án cận biên (chưa thể phát triển với cơ chế hiện tại), tính toán 5 lô dự án với các điều kiện khuyến khích đầu tư hoặc đặc biệt khuyến khích, dự kiến các dự án phát triển được, đem lại 87 triệu thùng dầu, phần thu của Nhà nước có thể lên đến 1,17 tỷ USD.

Thiếu cơ chế pháp lý rõ ràng

Đại diện Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) chia sẻ, ngành dầu khí nước ta đến nay đã phát triển thành một chuỗi giá trị hoàn chỉnh, đồng bộ, từ tìm kiếm, thăm dò, khai thác, vận chuyển, chế biến, tồn trữ đến kinh doanh và chế biến ra các sản phẩm có giá trị cao. Với nhiều yếu tố mới phát sinh, Luật Dầu khí hiện hành đã giảm tác dụng hỗ trợ khiến ngành công nghiệp dầu khí đối diện với nhiều khó khăn, thách thức.

Chia sẻ với báo chí, ông Hoàng Ngọc Trung - Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Thăm dò khai thác dầu khí (PVEP) - cho biết, từ năm 2016-2021, quy mô đầu tư của ngành chỉ còn 15% so với 5 năm trước đó. Trong gần 6 năm qua, Tổng công ty chỉ ký được 2 dự án, trong khi giai đoạn trước đó có đến 27 dự án... Chưa kể đây là ngành đặc thù, rủi ro cao, tỷ lệ thành công chỉ 15%.

Hay như trường hợp Dự án Lô 01-02 (PVEP), ông Lê Đắc Hóa - Giám đốc Dự án - thông tin, 5 năm qua, việc thiếu cơ sở pháp lý và cơ chế rõ ràng cho Lô 01-02 sau khi hết hạn hợp đồng dầu khí ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình triển khai hoạt động cả về khía cạnh kỹ thuật, pháp lý và kinh tế. Đơn cử, do Hợp đồng thuê điều hành Lô 01-02 chỉ được gia hạn hằng năm, các hợp đồng phục vụ bảo trì, vận hành khai thác chỉ được ký ngắn hạn, không tận dụng được ưu thế như đàm phán ký kết các hợp đồng thương mại dài hạn. "Dự án cần có cơ sở pháp lý và cơ chế rõ ràng để có thể triển khai đầu tư duy tu bảo dưỡng, nâng cấp, thay thế hệ thống thiết bị hiện hữu, không chỉ để kéo dài thời gian khai thác các mỏ hiện hữu mà còn để tiếp tục đầu tư mở rộng gia tăng thu hồi/tận thu các mỏ dầu khí hiện có, phát triển các phát hiện dầu khí sẵn có, thăm dò mở rộng các đối tượng tiềm năng nhằm tối đa hóa việc khai thác tài nguyên dầu khí lâu dài, mang lại lợi ích kinh tế và nguồn thu lớn cho ngân sách nhà nước" - ông Hóa chia sẻ.

Rõ thẩm quyền, minh bạch về trình tự, thủ tục

Từ chia sẻ của những "người trong cuộc", có thể thấy, ngành dầu khí đang rất mong đợi một cơ chế pháp lý mới phù hợp nhằm tiếp tục khơi dậy những tiềm năng, thế mạnh của ngành, góp phần phát triển kinh tế - xã hội đất nước. Đây cũng là quan điểm xuyên suốt được các đại biểu Quốc hội nhấn mạnh khi thảo luận, hoàn thiện Dự thảo Luật Dầu khí: Sửa đổi Luật vì mục tiêu phát triển đất nước.

Đến thời điểm này, Dự thảo Luật được đánh giá là đã đáp ứng rất nhiều nội dung, nhằm tạo ra những cơ chế, điều kiện phát triển mới cho ngành dầu khí. Nhận định "Dự thảo Luật đã tốt hơn rất nhiều", ông Hoàng Ngọc Trung cho rằng, nếu được Quốc hội thông qua, Dự thảo Luật Dầu khí (sửa đổi) sẽ giúp tháo gỡ các vấn đề về trình tự thủ tục đầu tư dự án dầu khí trong nước; cơ chế khuyến khích đầu tư; thời hạn hợp đồng dầu khí; xử lý các chi phí của dự án dầu khí và quyết toán dự án.

Trong đó, hai vấn đề quan trọng được đánh giá cao là Dự thảo Luật đã xác định thẩm quyền của PVN trong việc quyết định đầu tư các dự án dầu khí của PVN và các doanh nghiệp như PVEP, sau khi Thủ tướng Chính phủ và các cấp có thẩm quyền khác đã phê duyệt các nội dung, vấn đề phát sinh trong triển khai Hợp đồng dầu khí. Trình tự và thủ tục đầu tư cũng được quy định theo hướng rõ ràng và cụ thể hơn, tạo lập hành lang pháp lý rõ ràng, minh bạch, đồng bộ và tập trung, thay vì rải rác ở nhiều văn bản khác nhau như hiện nay.

Bên cạnh đó, Dự thảo Luật đã bổ sung các quy định cải thiện chính sách khuyến khích đầu tư như: tăng mức thu hồi chi phí, bổ sung các điều kiện miễn, giảm thuế đối với các dự án ưu đãi đầu tư và đặc biệt ưu đãi đầu tư, kéo dài thời hạn hợp đồng hơn so với pháp luật dầu khí hiện hành. "Chúng tôi có niềm tin những dự án đang làm có thể tiến hành được, các dự án tận thu cũng có cơ sở triển khai và hy vọng rằng sẽ thu hút được các dự án đầu tư mới" - ông Hoàng Ngọc Trung kỳ vọng.

Để tạo điều kiện và cơ sở pháp lý dài hạn cho các dự án dầu khí, đại diện các đơn vị cũng đề xuất Dự thảo Luật cho phép Thủ tướng Chính phủ quyết định mức miễn giảm thuế ưu đãi cao hơn so với Dự thảo hiện nay cho các lô, mỏ cần áp dụng cơ chế, chính sách đặc biệt nhằm hiện thực hóa hoạt động khai thác tận thu, tránh lãng phí tài nguyên. Đồng thời bổ sung các quy định cho phép đa dạng hóa hình thức hợp đồng dầu khí, không chỉ giới hạn ở hình thức truyền thống mà cho phép áp dụng thêm các hình thức khác theo nguyên tắc có lợi cho cả Nhà nước và nhà đầu tư, nhất là với những dự án có lô, mỏ mà tiềm năng kém hấp dẫn. Dự thảo Luật cũng cần quy định về tỷ trọng nội địa hóa trong các hợp đồng dầu khí; có cơ chế khuyến khích các nhà thầu của hợp đồng dầu khí hiện có đầu tư bổ sung để gia tăng trữ lượng, nâng cao hệ số thu hồi và khai thác tận thu…/.

Ngành thuế sắp vận hành Cổng dữ liệu thông tin thương mại điện tử

Tổng cục Thuế cho biết, từ nay đến ngày 10/10, Cục Công nghệ thông tin, Tổng cục Thuế sẽ phối hợp với các vụ chức năng của Tổng cục Thuế lập trình hệ thống. Từ ngày 11-21/10 sẽ kiểm thử với tất cả sàn thương mại điện tử cung cấp thông tin cho cơ quan thuế; hoàn thiện hệ thống sau kiểm thử và chuẩn bị các nội dung triển khai. Dự kiến trong tháng 11/2022 sẽ triển khai chính thức Cổng dữ liệu thông tin thương mại điện tử (TMĐT).

Tổng cục Thuế đang nâng cấp hệ thống dịch vụ thuế điện tử, trong đó bổ sung Cổng dữ liệu thông tin TMĐT để đáp ứng các yêu cầu tiếp nhận bản kê khai dữ liệu của sàn giao dịch TMĐT trong trường hợp sàn TMĐT thực hiện khai thuế thay, nộp thuế thay cá nhân kinh doanh thông qua sàn TMĐT thông qua mẫu Tờ khai 01/CNKD (cá nhân kinh doanh). Cổng dữ liệu thông tin TMĐT cũng tiếp nhận thông tin tổng hợp của tổ chức, cá nhân kinh doanh qua sàn TMĐT trong trường hợp sàn TMĐT chưa thực hiện khai thuế thay cho cá nhân. Việc cung cấp thông tin được thực hiện định kỳ hằng quý hoặc theo yêu cầu phát sinh của cơ quan thuế.

Toàn bộ việc truyền nhận giữa sàn TMĐT và Tổng cục Thuế được thực hiện qua giao thức bảo mật SSL. Tổng cục Thuế trang bị đầy đủ các hệ thống an toàn bảo mật như: Firewall, IDP, APT, Application Firewall, hệ thống phòng chống virus và đặc biệt có hệ thống SOC 24/7 đảm bảo an toàn tuyệt đối. Đồng thời, cơ sở dữ liệu sẽ được phân quyền quản trị, toàn bộ thao tác trên cơ sở dữ liệu sẽ được ghi lại và bộ phận kiểm tra nội bộ rà soát kiểm soát các bất thường.

Tổng cục Thuế sẽ hướng dẫn các sàn TMĐT phối hợp cung cấp thông tin hoặc kê khai theo hình thức uỷ quyền khai thay; ban hành hướng dẫn về khai thác thông tin để thực hiện thống nhất; tuyên truyền, phổ biến đến người nộp thuế; đôn đốc người nộp thuế chưa cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan thuế…/.

MINH ANH

ĐÁNH THUẾ CAO NGƯỜI CÓ NHIỀU NHÀ ĐẤT SẼ HẠN CHẾ ĐẦU CƠ BẤT ĐỘNG SẢN

THEO CÁC CHUYÊN GIA, NHỮNG NĂM GẦN ĐÂY, TÌNH TRẠNG ĐẦU CƠ, TÍCH TRỮ NHÀ ĐẤT NHƯNG KHÔNG ĐƯA VÀO KHAI THÁC SỬ DỤNG ĐANG XẢY RA KHÁ PHỔ BIẾN, GÂY LÃNG PHÍ NGUỒN LỰC ĐẤT ĐAI. DO ĐÓ, ĐỊNH HƯỚNG ĐÁNH THUẾ CAO NGƯỜI SỞ HỮU NHIỀU NHÀ ĐẤT, ĐẦU CƠ ĐẤT ĐAI ĐƯỢC KỲ VỌNG SẼ THÚC ĐẨY SỬ DỤNG HIỆU QUẢ TÀI NGUYÊN ĐẤT ĐAI, PHÁT HUY TỐI ĐA VAI TRÒ CỦA ĐẤT ĐAI TRONG QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI; CŨNG NHƯ GIÚP THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN PHÁT TRIỂN LÀNH MẠNH, MINH BẠCH HƠN.

DIỆU THIỆN

Định hướng đánh thuế cao người sở hữu nhiều nhà đất, đầu cơ đất đai được kỳ vọng giúp thị trường bất động sản phát triển lành mạnh, minh bạch hơn. *Ảnh: THÁI ANH*

Điều tiết giá nhà ở, hạn chế đầu cơ bất động sản

Mới đây, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đã ban hành Nghị quyết số 18-NQ/TW về "Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao" (Nghị quyết số 18-NQ/TW). Nghị quyết đã đề ra nhiều điểm đột phá mới, trong đó đáng chú ý là yêu cầu quy định mức thuế cao hơn đối với người sử dụng nhiều diện tích đất, nhiều nhà ở, đầu cơ đất, chậm sử dụng đất, bỏ đất hoang.

Bình luận về vấn đề trên, GS. Đặng Hùng Võ - nguyên Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - chia sẻ, cách đây 10 năm, tại Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI cũng đã yêu cầu nghiên cứu ban hành thuế bất động sản, trong đó quy định người sử dụng nhiều diện tích đất, nhiều nhà ở, đất bỏ hoang, đất đã giao, đã cho thuê nhưng chậm đưa vào sử dụng thì phải chịu mức thuế cao hơn. Tuy nhiên, đến nay, chính sách thuế đối với nhà đất vẫn không có thay đổi đột phá, cụ thể, Luật Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp ban hành từ năm 2010 có mức thuế rất thấp (thuế suất cơ bản là 0,03%); Việt Nam cũng chưa đánh thuế đối với nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất.

Cũng theo ông Võ, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp thấp là nguyên nhân chính dẫn đến tình trạng gia tăng đầu cơ nhà đất, kéo theo các cơn sốt giá bất động sản hình thành, tích tụ bong bóng, tạo giá ảo làm giá nhà đất ngày càng cao. Do đó, việc đánh thuế cao đối với người sở hữu nhiều bất động sản sẽ góp phần phòng, chống đầu cơ nhà đất, từ đó làm "hạ nhiệt" giá bất động sản, đưa giá nhà ở về mức hợp lý hơn, giúp người dân lao động sẽ có nhiều cơ hội tạo lập nhà ở hơn. "Định hướng của Nghị quyết số 18-NQ/TW không phải là tăng thuế tài sản mà là cải cách thuế tài sản, tức là thuế này không đánh vào những người có thu nhập thấp mà đánh vào việc đầu cơ, tích trữ nhà đất. Đây được coi là giải pháp "đặc trị" sốt đất và bình ổn giá nhà" - ông Võ nhấn mạnh.

> GS. Đặng Hùng Võ cho biết, theo một số nghiên cứu, thuế tài sản của Việt Nam chỉ chiếm 0,034% GDP, trong khi đó thuế này của Indonesia chiếm 0,42% GDP, của Thái Lan chiếm 0,25% GDP, của Philippines chiếm 0,84% GDP. So với các nước thuộc Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), thuế tài sản trung bình toàn khối đạt 1,85% GDP; đối với Nhóm các nước công nghiệp phát triển hàng đầu thế giới (G7) đạt từ 1-4% GDP. Như vậy, thuế tài sản tại Việt Nam chỉ bằng khoảng 7% của nhóm các nước phát triển trung bình thuộc Hiệp hội Các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN); bằng 1,6% của các nước thuộc OECD và chỉ bằng 1% của các nước thuộc G7.

Bên cạnh đó, theo ông Lê Hoàng Châu - Chủ tịch Hiệp hội Bất động sản TP. Hồ Chí Minh, ghi nhận tại nhiều địa phương cho thấy tình trạng đất đai bị bỏ hoang khá nhiều do dự án treo, chậm đưa vào khai thác sử dụng. Do đó, với định hướng sẽ đánh thuế cao đối với tổ chức, cá nhân chậm sử dụng đất, bỏ đất hoang sẽ hạn chế tình trạng sử dụng lãng phí tài nguyên đất đai; đồng thời góp phần dịch chuyển dòng tiền thay vì chảy quá nhiều vào thị trường bất động sản sẽ được đầu tư vào các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh khác. Ngoài ra, khi thực hiện đánh thuế bất động sản sẽ tạo thêm nguồn thu ổn định, bền vững cho ngân sách nhà nước, góp phần tăng thêm nguồn lực để đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội…

Cần xây dựng cơ sở dữ liệu về đất đai đầy đủ, thống nhất

Theo các chuyên gia, định hướng đánh thuế cao đối với người sở hữu nhiều nhà đất và các tổ chức, cá nhân găm giữ, đầu cơ đất đai hoặc bỏ hoang đất là một chủ trương phù hợp và cần thiết phải đẩy nhanh triển khai trên thực tế. Tuy nhiên, để có thể thu đúng, thu đủ tiền thuế này thì cũng cần phải nghiên cứu, xem xét kỹ lưỡng các vấn đề phát sinh từ thực tiễn.

Đưa khuyến nghị cụ thể, Luật sư Nguyễn Thanh Hà - Chủ tịch Công ty Luật SB Law - cho rằng, các cơ quan chức năng cần phải có giải pháp để đảm bảo phân biệt được người sở hữu nhiều nhà đất nhưng được sử dụng vào mục đích chính đáng và người sở hữu bất động sản để đầu cơ, bởi vì, nếu đánh thuế cao cả 2 trường hợp sẽ tạo ra sự bất hợp lý và thiếu công bằng. Bên cạnh đó, trên thực tế có thể xảy ra trường hợp để tránh đóng thuế cao, những người đầu cơ nhà đất có thể nhờ người thân, người quen đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, rất khó để phân định các trường hợp này. Vì thế, cần xây dựng cơ sở dữ liệu về đất đai thật đầy đủ, thống nhất để có thông tin về từng người đang sở hữu những bất động sản nào, để đánh thuế tài sản thật trúng và đúng.

Song song với đó, theo các chuyên gia, cần lưu ý tới sự chênh lệnh giá và khác biệt về điều kiện kinh tế - xã hội cũng như thu nhập của người dân ở các địa phương, ví dụ như người ở tỉnh Lai Châu, Điện Biên có 2-3 bất động sản nhưng tổng giá trị có thể không bằng 1 bất động sản tại Hà Nội… Điều đó có nghĩa là bộ tiêu chí để xác định ngưỡng chịu thuế, mức thuế cần đảm bảo sự công bằng giữa các địa phương, vùng miền, chứ không nên quy định theo kiểu cào bằng trên cả nước, có như vậy mới tạo ra sự hài hòa, tránh nảy sinh các xung đột.

Ngoài ra, ông Lê Hoàng Châu cho rằng, khi xây dựng chính sách về đánh thuế bất động sản nên quy định một số trường hợp ngoại trừ không áp dụng việc đánh thuế. Chẳng hạn, người có nhà ở thứ nhất có diện tích quá nhỏ, chỉ từ 15-20m2, giá trị thấp, muốn nâng cao chất lượng sống, mua thêm nhà ở thứ hai, thì những trường hợp như vậy nên xem xét, cân nhắc không đánh thuế…/.

Thành lập nhóm chuyên trách hỗ trợ doanh nghiệp tự nguyện tuân thủ pháp luật hải quan

Tổng cục Hải quan vừa thành lập Nhóm chuyên trách thực hiện Chương trình thí điểm hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp (DN) tự nguyện tuân thủ pháp luật hải quan. Nhóm chuyên trách thực hiện Chương trình thí điểm hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp tự nguyện tuân thủ pháp luật hải quan gồm 123 thành viên là cán bộ, công chức thuộc Cục Quản lý rủi ro, Vụ Pháp chế, Ban Cải cách hiện đại hóa Hải quan, Cục Giám sát quản lý về hải quan, Cục Thuế Xuất nhập khẩu, Cục Kiểm định Hải quan (Tổng cục Hải quan) và 35 cục hải quan tỉnh, thành phố.

Nhóm chuyên trách có nhiệm vụ thực hiện các hoạt động hỗ trợ toàn Ngành về tư vấn, hỗ trợ hướng dẫn theo các cam kết tại biên bản ghi nhớ đối với DN thành viên Chương trình khi có yêu cầu. Đồng thời, ghi nhận tư cách thành viên, quá trình tham gia Chương trình thí điểm hỗ trợ, khuyến khích DN tự nguyện tuân thủ pháp luật hải quan trên hồ sơ DN và các hệ thống thông tin nghiệp vụ của cơ quan hải quan đối với DN tham gia Chương trình để đảm bảo việc thực hiện các hoạt động hỗ trợ kịp thời, hiệu quả, đúng đối tượng. Phân công, bố trí công chức, chuyên gia nghiệp vụ hải quan các cấp trực tiếp hỗ trợ, tư vấn liên lạc giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu, quá cảnh của DN thành viên. Trao đổi thông tin, cảnh báo các yếu tố làm giảm mức độ tuân thủ của DN; cảnh báo DN xu hướng rủi ro về an ninh chuỗi cung ứng, xâm phạm sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực xuất nhập khẩu, các rủi ro nội bộ của DN trong hoạt động xuất nhập khẩu theo các khuyến nghị từ các cơ quan có thẩm quyền, tổ chức có trách nhiệm trong nước và trên thế giới. Phối hợp với cộng đồng DN và các cơ quan liên quan tổ chức các hội thảo, đồng thời tư vấn, hỗ trợ các biện pháp để DN hợp tác với cơ quan hải quan, chủ động phòng, tránh các lỗi vi phạm pháp luật hải quan, phòng tránh rủi ro trong chuỗi cung ứng xuất nhập khẩu, đảm bảo duy trì hoặc cải thiện mức độ tuân thủ pháp luật…/.

THÙY ANH

BẢO ĐẢM AN NINH MẠNG TRONG QUÁ TRÌNH CHUYỂN ĐỔI SỐ

CÙNG VỚI QUÁ TRÌNH CHUYỂN ĐỔI SỐ (CĐS) ĐANG DIỄN RA MẠNH MẼ, CÁC MỐI ĐE DỌA MỚI VỀ AN TOÀN, AN NINH MẠNG CŨNG GIA TĂNG. ĐỂ CHỦ ĐỘNG ỨNG PHÓ VỚI CÁC THÁCH THỨC TỪ KHÔNG GIAN MẠNG, NÂNG CAO NĂNG LỰC AN TOÀN, AN NINH MẠNG QUỐC GIA, VIỆT NAM ĐÃ BAN HÀNH CHIẾN LƯỢC VỀ VẤN ĐỀ NÀY VÀ KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC.

MINH ANH

Các mối đe dọa mới về an toàn, an ninh mạng ngày càng gia tăng. *Ảnh sưu tầm*

Nguy cơ mới đe dọa an toàn, an ninh mạng

Ông Nguyễn Thành Phúc - nguyên Cục trưởng Cục An toàn thông tin, Bộ Thông tin và Truyền thông (Bộ TTTT) - nhận định, CĐS, phát triển kinh tế số, xây dựng chính phủ số, xã hội số, doanh nghiệp (DN) số đang diễn ra mạnh mẽ. Trong thời kỳ CĐS, toàn bộ hoạt động của con người được chuyển lên môi trường mạng, tạo ra thách thức lớn cho những đơn vị chịu trách nhiệm về an toàn, an ninh mạng. Chỉ cần một sự cố an toàn, an ninh mạng nghiêm trọng có thể làm ngưng trệ chương trình CĐS của một ngành, một địa phương, một DN. Mỗi ngày, trung bình một người Việt Nam hoạt động trực tuyến gần 7 tiếng, thời lượng này sẽ tiếp tục tăng lên, đồng nghĩa với nguy cơ mất an toàn thông tin mạng cao hơn.

Ông Phúc cho biết thêm, trên thế giới, 900 cuộc tấn công mạng, 5 mã độc mới sinh ra trong mỗi giây, 40 điểm yếu lỗ hổng mỗi ngày. Thiết bị di động hiện là mục tiêu của các cuộc tấn công tinh vi, trên diện rộng. An toàn thông tin chuỗi cung ứng; tấn công có chủ đích, mã độc tống tiền và nguy cơ tin tặc xâm nhập hệ thống của các DN sẽ gia tăng… Xu hướng chuyển dữ liệu và ứng dụng sang sử dụng nền tảng đám mây đã rõ ràng, thị trường điện toán đám mây toàn cầu sẽ tăng trưởng từ 371,4 tỷ USD năm 2020 lên 832,1 tỷ USD vào năm 2025. Điện toán đám mây đang tạo ra các mối đe dọa mới về an toàn, an ninh mạng.

Cũng theo ông Phúc, một nghiên cứu công bố gần đây cho thấy, gần 80% công ty tham gia khảo sát đã gặp vấn nạn rò rỉ dữ liệu, tấn công mạng trên đám mây. Trong đó, 43% DN báo cáo đã có hơn 10 lần dữ liệu bị xâm phạm. Cùng với đó, số vụ tấn công DDoS (tấn công từ chối dịch vụ phân tán) được dự đoán tăng gấp đôi, từ con số 7,9 triệu vụ được phát hiện vào năm 2018 tới hơn 15 triệu vụ trong năm 2023. Trong khi đó, trung bình mỗi giờ ngừng truy cập internet, các tổ chức, DN sẽ thiệt hại khoảng 300.000USD tới 1 triệu USD. Vì thế, chỉ cần một cuộc tấn công DDoS ngắn cũng gây thiệt hại nghiêm trọng...

Mặc dù số cuộc tấn công mạng ngày càng gia tăng nhưng theo ông Robert Trọng Trần - Phó Tổng Giám đốc Dịch vụ tư vấn, lãnh đạo mảng rủi ro, công nghệ và an ninh mạng EY Việt Nam, không ít DN đã "bỏ qua" an ninh mạng trong CĐS. Kết quả khảo sát an toàn thông tin toàn cầu của EY thực hiện trong năm 2021 cho thấy, có tới 81% lãnh đạo các tổ chức, DN được khảo sát cho biết đại dịch Covid-19 buộc họ phải bỏ qua các quy trình kiểm soát an ninh mạng. 77% số người tham gia khảo sát phản hồi đã chứng kiến nhiều cuộc tấn công an ninh mạng hơn trong 12 tháng gần nhất.

> **Tấn công mạng là một trong những thách thức hàng đầu với mọi cơ quan, tổ chức, đặc biệt trong bối cảnh đất nước ta đang đẩy mạnh quá trình CĐS, xây dựng chính phủ điện tử, hướng tới chính phủ số.**
>
> **Ông Lê Công Phú**
> Phó Giám đốc Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp không gian mạng (VNCERT/CC) thuộc Cục An toàn thông tin, Bộ TTTT

Chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng

Ông Robert Trọng Trần khuyến nghị, DN, tổ chức cần tích hợp bảo mật và quyền riêng tư trong các chiến lược và quyết định kinh doanh; định kỳ đánh giá rủi ro và bảo mật; tự động hóa quy trình bảo mật, triển khai kiến trúc Zero Trust (mô hình tập trung vào bảo mật cho DN).

Theo ông Lê Công Phú, để sẵn sàng các phương án chủ động ứng phó khi tấn công xảy ra, cùng với việc đầu tư vào công nghệ, các hoạt động diễn tập thực chiến ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng nên được duy trì thường xuyên, qua đó kinh nghiệm xử lý sự cố của đội ứng cứu sự cố được cọ xát, rèn luyện và cải tiến nâng cao, sẵn sàng ứng phó trước các cuộc tấn công trong thực tế. Tại các buổi diễn tập, cán bộ phụ trách công nghệ thông tin của các đơn vị còn có thể đánh giá, xem xét lại quy trình, kế hoạch, phương án ứng cứu khi có sự cố xảy ra, đồng thời, chủ động, đặt ngưỡng cảnh báo thường xuyên để đảm bảo hoạt động an toàn thông tin của đơn vị ngày càng ổn định, bền vững.

Để triển khai thực hiện Chiến lược An toàn, an ninh mạng Quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030 (Chiến lược), Bộ trưởng Bộ TTTT vừa ký Quyết định số 1762/QĐ-BTTTT ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 21/9/2022.

Quyết định được ban hành nhằm tổ chức triển khai có hiệu quả Chiến lược; thực hiện tốt vai trò của Bộ TTTT trong chủ trì, hướng dẫn, điều phối triển khai Chiến lược nhằm nâng cao năng lực an toàn, an ninh mạng quốc gia, hiện thực hóa tầm nhìn đưa Việt Nam trở thành cường quốc về an toàn thông tin mạng. Cục An toàn thông tin chủ trì, phối hợp với các đơn vị trong Bộ TTTT thống nhất nhận thức từ trung ương tới địa phương về bảo đảm an toàn, an ninh mạng là trách nhiệm của hệ thống chính trị. Trong đó, Ban Chỉ đạo an toàn, an ninh mạng quốc gia điều phối chung sự phối hợp giữa 4 lực lượng (Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ TTTT và Ban Tuyên giáo Trung ương); tối thiểu 1 năm/lần tổ chức diễn tập, hướng dẫn, kiểm tra, ứng phó và ứng cứu sự cố an toàn, an ninh mạng...

Cục An toàn thông tin có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, lập hồ sơ đề nghị đưa các hệ thống thông tin trọng yếu, phù hợp với quy định của pháp luật vào danh mục hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia; giám sát, cảnh báo sớm các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng đối với cơ sở hạ tầng không gian mạng quốc gia; bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho quá trình triển khai chính phủ điện tử, CĐS; xây dựng chính sách, pháp luật về bảo vệ dữ liệu nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, đặc biệt là dữ liệu quan trọng quốc gia.../.

"THỦ PHỦ" VÙNG TÂY NAM BỘ SÔI ĐỘNG TRONG NHỊP SỐNG BÌNH THƯỜNG MỚI

HƠN 1 NĂM SAU THỜI ĐIỂM ĐẠI DỊCH COVID-19 BÙNG PHÁT VÀ ĐƯỢC KIỂM SOÁT, ĐẾN NAY, NHỊP SỐNG SÔI ĐỘNG ĐANG TRỞ LẠI TẠI THỦ PHỦ VÙNG TÂY NAM BỘ - CẦN THƠ. NHIỀU HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH ĐANG ĐƯỢC ĐẨY MẠNH PHỤC HỒI, VỚI CÁC CHỈ SỐ PHÁT TRIỂN TĂNG LÊN ĐÁNG KỂ, ĐỜI SỐNG CỦA NGƯỜI DÂN NGÀY CÀNG ỔN ĐỊNH, TẠO ĐIỀU KIỆN QUAN TRỌNG ĐỂ THÀNH PHỐ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG THEO KẾ HOẠCH ĐỀ RA.

Diện mạo kinh tế - xã hội tại TP. Cần Thơ - trung tâm vùng Tây Nam Bộ đang khởi sắc trở lại. *Ảnh: N.LỘC*

PHỐ HIẾN

Phục hồi ấn tượng

Tìm đến chợ nổi Cái Răng (quận Ninh Kiều) - nơi được ví như bộ mặt giao thương của thành phố sông nước Cần Thơ, chúng tôi được chứng kiến sự sôi động khác hẳn với không khí ảm đạm, vắng lặng thời điểm dịch bệnh Covid-19 phủ bóng lên mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội của vùng, cũng như địa phương. Nhịp sống tấp nập với điểm nhấn là những chuyến tàu hàng ngược xuôi, những cuộc trao đổi mua bán râm ran trên sông. Người dân với cuộc mưu sinh trên dòng Cần Thơ mang đến không gian đặc trưng của miền sông nước; cạnh đó, không khí nhộn nhịp tại chợ An Bình - một điểm đến quen thuộc của du khách và người dân địa phương diễn ra từ mờ sáng đến trưa muộn, là những hình ảnh nổi bật khi Thành phố bước vào thời kỳ bình thường mới.

Bà Nguyễn Thị Bé (65 tuổi) - tiểu thương tại chợ An Bình - cho biết, khi nhịp sống bình thường trở lại, các hoạt động kinh doanh, sản xuất được phục hồi, bà con đều rất vui mừng, sau những tháng ngày u ám chống chịu đại dịch. Đặc biệt là giờ đây, khi du lịch chợ nổi đã đón khách ngoại quốc, bà con càng phấn khởi vì có thêm nguồn thu nhập từ bán hàng để cải thiện cuộc sống.

Theo Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) quận Ninh Kiều Huỳnh Trung Trứ, sự kiện du lịch "Văn hóa chợ nổi Cái Răng" được tổ chức tháng 7 vừa qua đã đánh dấu sự mở cửa trở lại của một trong những điểm đến du lịch, giao thương tấp nập nhất Thành phố. Sự kiện bao gồm nhiều hoạt động mang đậm nét văn hóa vùng sông nước miền Tây thu hút đông đảo người dân và du khách tham quan, từ đó góp phần vực dậy hoạt động du lịch của TP. Cần Thơ - vốn sôi động nhất nhì vùng Nam Bộ.

Không chỉ được cảm nhận qua nhịp sống sôi động, sự phục hồi kinh tế - xã hội của Thành phố còn thể hiện rõ qua từng con số thống kê tình hình 8 tháng năm 2022, so với cùng kỳ năm 2021. Đơn cử trong lĩnh vực du lịch, theo UBND TP. Cần Thơ, tổng lượt khách đến Thành phố là hơn 3,9 triệu lượt, tăng 91% so với cùng kỳ năm 2021; tổng thu đạt 2.680 tỷ đồng, tăng 104%. Báo cáo của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cũng nêu rõ, từ đầu năm 2022 đến nay, toàn Thành phố đã giải quyết việc làm cho 46.244 lao động, tăng 98,48% so với cùng kỳ năm 2021. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã tuyển mới và đào tạo nghề cho 41.070 người, tăng 36,84% so với cùng kỳ năm 2021…

Khơi thông các nguồn lực cho phục hồi kinh tế - xã hội

Bên cạnh những dấu hiệu khởi sắc, các hoạt động sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng của người dân, doanh nghiệp hiện vẫn phải đối diện với nhiều thách thức, như giá nguyên nhiên vật liệu trên thị trường thế giới cao, đã đẩy giá các hàng hóa tăng... Do đó, Thành phố cần tiếp tục thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ, giúp khơi thông nguồn lực, thúc đẩy kinh tế - xã hội, đời sống của người dân được phục hồi và phát triển mạnh hơn trong thời gian tới.

Đây cũng chính là những yêu cầu được lãnh đạo Thành phố nhấn mạnh tại phiên họp thường kỳ về tình hình phát triển kinh tế - xã hội 8 tháng năm 2022 diễn ra mới đây. Theo Chủ tịch UBND Thành phố Trần Việt Trường, để đạt được mục tiêu tăng trưởng, Thành phố cần tiếp tục thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các giải pháp đề ra. Trong đó, "tiếp tục giữ ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn; ổn định thị trường, giá cả hàng hóa, dịch vụ; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân là ưu tiên hàng đầu" - Chủ tịch UBND Thành phố lưu ý.

> Lũy kế 8 tháng năm 2022, địa phương đã cấp mới đăng ký kinh doanh cho 1.219 doanh nghiệp (tăng 34,9% so với cùng kỳ năm 2021) với tổng số vốn đăng ký 16.800 tỷ đồng (tăng 31,36%). Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước thực hiện là 1.541,96 triệu USD, tăng 18,5% so với cùng kỳ năm 2021. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân tăng 2,8% so với bình quân cùng kỳ năm 2021; tổng sản phẩm trên địa bàn tiếp tục tăng và đứng thứ 2 của cả vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Theo đại diện Sở Công Thương, để trợ lực cho doanh nghiệp, Thành phố đã thực hiện một số quy định như hỗ trợ giảm tiền điện, giảm thuế thu nhập, thuế giá trị gia tăng... Đặc biệt, xác định vấn đề thị trường và đầu ra cho sản phẩm còn gặp nhiều khó khăn, Thành phố đã tăng cường hỗ trợ kết nối, triển khai thực hiện các chương trình liên kết, cung ứng hàng hóa theo phương thức hiện đại; hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất quảng bá, mở rộng thị trường tiêu thụ qua thương mại điện tử. "Ảnh hưởng nặng nề của đại dịch đã thôi thúc địa phương phải mạnh mẽ thay đổi cách thức kinh doanh theo hướng bền vững, trong đó chú trọng hơn đến các nền tảng số" - Giám đốc Sở Công Thương Hà Vũ Sơn cho biết.

Còn theo ông Trần Quốc Hà - Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh TP. Cần Thơ, sau đại dịch, nhằm kịp thời hỗ trợ nguồn vốn, thúc đẩy các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất sớm phục hồi, Ngân hàng Nhà nước đã linh hoạt điều hành chính sách tiền tệ; tập trung tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, nhất là các ngành động lực tăng trưởng nhanh; hướng dẫn các tổ chức tín dụng mở rộng hỗ trợ khách hàng tiếp cận nguồn vốn lãi suất thấp…

Là một trong những địa bàn có đóng góp nguồn thu lớn nhất vào ngân sách Thành phố, Chủ tịch UBND quận Ninh Kiều cho biết, trên cơ sở các nhiệm vụ và giải pháp chung của Thành phố, Quận sẽ ưu tiên các nhiệm vụ trọng tâm là tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh hoạt động trở lại; đồng thời chăm lo tốt đời sống của người dân - vốn chịu ảnh hưởng nặng nề trong đại dịch Covid-19, đảm bảo phát triển kinh tế gắn với an sinh xã hội một cách bền vững.

Có thể nói, với vai trò trung tâm, sự phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội của TP. Cần Thơ – thủ phủ vùng Tây Nam Bộ góp phần quan trọng lan tỏa, thúc đẩy sự phát triển chung của vùng. Với đà phục hồi như hiện nay, bức tranh kinh tế - xã hội của Cần Thơ được kỳ vọng sẽ nhanh chóng lấy lại diện mạo trước đây và bứt phá chinh phục mục tiêu mới, từ đó góp phần thúc đẩy sự phục hồi chung của vùng Tây Nam Bộ./.

PETROVIETNAM
PV GAS

TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM

32
PV GAS

FUELLING VALUES TO LIFE

Toà nhà PV GAS Tower, 673 Nguyễn Hữu Thọ, Phước Kiển, Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (84-28) 3781 6777 | Fax: (84-28) 3781 5666 | Email: pvgas@pvgas.com.vn | Website: http://www.pvgas.com.vn

KIỂM TOÁN
Tổng biên tập: **NGUYỄN LƯƠNG THUYẾT**
Phó Tổng biên tập: **Mai Hải Đường**

Trụ sở: 111 Trần Duy Hưng - Cầu Giấy - Hà Nội
Email: baokiemtoan@sav.gov.vn
Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

Điện thoại: Phòng Trị sự (024) 6276 7891, Phòng Phát hành - Quảng cáo 6282 2201 Phòng Báo điện tử, Phòng Thư ký tòa soạn, Phòng Phóng viên, Phòng Chuyên đề: 6282 2176; Fax: (024) 6282 2191

Tài khoản: Báo Kiểm toán - 1251 0000 103218 Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Đông Đô

Giấy phép hoạt động báo chí in: Số 806/GP-BTTTT ngày 14/5/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông
Chế bản vi tính tại Tòa soạn
In tại Công ty TNHH MTV In Quân đội 1

Giá: 5.800đ